

SỐ 64

MỖI SỐ 0\$15

NGÀY 15 FEVRIER 1934

KHOA HỌC

Chủ-nhiệm kiêm chủ-bút
NGUYỄN - CÔNG - TIÊU
Có chân trong viện khảo cứu về khoa-học
ở Đông - dương

NO 12914
TÒA BÁO
Thủy - liên - Trang, Đường Ngọc-Hà,
cạnh vườn Bách-thú, Hanoi
TÉLÉPHONE : 781

MẤY THỨ HOA CHƠI TẾT } xem trang 11
Mục - lục xem bìa trang tư



GIÀ BẢO

Nửa năm . 1\$80
Một năm . 3,00



KHOA

HOOC

Nhà thí - nghiệm Lê-huy-Phách

(Đã phát-minh nhiều thuốc hay để chữa bệnh hiện thời)

Bệnh Lậu, mới phải hoặc phải đã lâu, mà ra mủ : loãng, đặc, xanh, vàng, nhiều, ít ; nếu dùng thuốc số 10, thì mới 6 ve, lâu 12 ve (giá 0p5) 1 ve) để uống trong, và 1 hộp số 39 (giá 0p50) để rửa ngoài thì nặng tới đâu cũng khỏi. Bệnh Lậu mới phải mà buốt, tức ra máu, chỉ dùng 4 ve số 4 (giá 0p.5 1 ve) và 2 gói số 15 (giá 0p. 16 1 gói), là khỏi ngay. Bệnh Giang-mai (Tim la) mà lở loét qui đầu, lên hạch, rức gân đau khổ thân thể, chỉ dùng một ve số 18 giá 1p.00 là hết bệnh và khỏi hẳn. Sau khi khỏi bệnh Lậu và Giang-mai, thấy nước tiểu vàng gân hay rứt và thấy như kiến đốt ở ống tiểu chỉ dùng 2 ve thuốc số 12 (0p60 1 ve) và 1 hộp số 22 (hộp nhỏ 2p.09 nhỏ 1p.00) là trừ được vi-trùng lẫn trong mạch máu, hoặc đường tiểu tiện. Bệnh khí-hư là một bệnh rất nguy-hiểm, không những hao mòn thân thể mà có khi lại không dễ nữa. Vậy bà nào mắc bệnh ấy nên kịp dùng « Đoạn-căn khí-hư » (thuốc uống trong) giá 1p.00 và « Tảo-nạp khí-hư » (thuốc để trong cửa mình) giá 0p50. Bệnh phải đã lâu chỉ một thứ 2 hoặc 3 hộp là hết hẳn bệnh. Các thứ thuốc kể trên rất hay, uống vào là thấy công hiệu ngay, mà nhất thuốc lại không công phạt, khỏi bệnh ốm dềm, người thêm sức khỏe, không hại sinh dục. Ai dùng các thứ thuốc trên mà không khỏi sẽ giả lại tiền. Ai muốn hỏi gì phải đính theo tem 5 xu. Ai muốn lấy không quyền Bệnh - Nguyên quyền đề dò căn bệnh và cách dùng thuốc..... xin gửi tem 0p.10. Ai muốn làm Đại-lý, viết thư về thương lượng, sẽ được nhiều mối lợi.

LÊ - HUY - PHÁCH N° 12 Route Sinh-Tử, HANOI (TONKIN)

Buổi sáng nghe mạch cho đơn, từ 7 giờ đến 10 giờ

Trong tháng vừa qua

Trong khoảng thời kỳ thí nghiệm của Nam-Ký Thư-Viện Hanoi, số người xem báo chí và đọc sách được kết quả mỹ mầu. Kể từ 1er-Septembre đến 31 Décembre 1933 tổng cộng được 250 người đọc giả, trong số ấy được 150 người Pháp và 100 người Nam. Số đọc-giả mỗi tháng tăng dần, tính chung bình mỗi ngày chừng ngót trên một đọc giả lại đọc sách. Bản viện không ngờ được kết quả mỹ-mãn như thế cũng là nhờ quốc dân ta vui lòng hoan nghênh giúp sức. Như vậy đồng bào ta đã tiến bộ trong đường trí thức nhiều lắm.... Bản viện hiện mới thu trữ được 2.000 bộ sách quốc văn làm phòng đọc sách riêng cho Phụ-nữ với Nhi-đồng và đã sưu tập được 10.000 bộ sách chữ Pháp, hơn 300 bộ sách chữ Hán cổ để cho đọc-giả khảo cứu. Bản-viện lại nhận được ngót 200 cuốn sách và báo chí của các bạn xa gần sốt sắng gửi cho, xin có lời cảm tạ. Giá tiền mượn sách của đọc giả bản xứ hạ 40% : 1 tháng 0p.60 ; 3 tháng 1p.60 ; 6 tháng 3p.00 ; 1 năm 6p.00.

Nam-Ký Thư-Viện lại cáo.

KHOA HỌC

CHÚC TẾT

Khoa Học Tập Chí

CHÚC MỪNG NĂM MỚI

Theo lệ thường, đến tết chúc nhau. Lệ ấy rất hay vì nó mà mỗi năm ta lại được một dịp chứa chan hi-vọng : giàu, sang, sống lâu, lắm con, nhiều cháu, khỏe mạnh. Nhờ có những cái hi-vọng ấy mà trong lòng ta phấn khởi, những toan dem hết sức bĩnh-sinh làm cho sang năm mới được như lời chúc đó. Ấy bởi cái lòng phấn-khởi ấy mà ta có cơ tấn bộ về đường tinh-thần cũng như về đường vật-chất. Về tinh-thần, năm nay ta cố luyện sao cho biết rõ cương thường, đạo-lý, bổn-phận, quyền-lợi và biết thêm nhiều điều ta mới biết mập-mờ. Về vật-chất, năm nay ta cố tập sao cho biết rõ vệ-sinh, cách-trí, công nghệ, canh nông, và biết thêm lắm chuyện ta chưa biết rõ ràng. Muốn luyện tập được cả tinh-thần lẫn vật-chất thì cần phải học các khoa dạy riêng về từng môn, gọi chung là Khoa-học, vì đây là gốc sự sống lâu, giàu bền, lắm con, nhiều cháu .. Nay Bản-quản xin có lời chân trọng chúc Đồng-bào sang năm nay sẽ hiểu biết các môn khoa-học hơn năm ngoái, để sau này chóng bước lên con đường tấn-bộ mà góp mặt với năm châu.

KHOA - HỌC TẬP - CHÍ

NGƯỜI TA CẦN PHẢI HỌC

Chúng tôi mới nhận được bài này của người nhà ông Phạm bá-Quát gửi lại. Ông Quát, biệt hiệu là Chu - sỹ vốn là một nhà Hán-học có tài mà chịu nhiều nổi long đong trong vòng k'oa hoạn. Ông có viết nhiều bài xã-thuyết rất có giá trị, làm cho lắm bạn khoa-học phải mến phục ông. Ấy cũng bởi lòng mến phục ấy mà trước khi từ biệt cõi trần, ông có viết cho Bản-báo bài này, cốt để dành lại đời sau mấy lời thành thực. Tiếc rằng ở cuối bài ông còn thêm hai chữ « còn nữa » thế thì biết lấy đâu được bài « tiếp theo »...

K.H.T.C.

Người ta sinh ở khoảng trời đất này, sự nuôi tri khôn, rất nhu yếu, rất mật thiết, không khá một ngày nào nên thiếu, cũng không khá một ngày nào nên dư, cơm một ngày không ăn tất chân tay dờn rã, nước một ngày không uống tất mồm miệng khô khan, sự nuôi thân thể cần thế nào, thì sự nuôi tri khôn cũng phải cần như thế. (Ồ nhân có câu: « học chi vi ích thượng hĩ ». Lại có câu: « Ngu tất minh, nhu tất cường ». Người ta muốn cho trí não được mở mang, kiến văn được rộng rãi, biến được tinh chất, rạng được tinh thần, tất phải nhờ đến sự học. Học thì nên thế nào?

1.) *Điều gì cũng cần phải học.* — Học để cho biết mà bắt chước, học để cho biết mà khỏi lạc vào, điều gì hay ho tài giỏi, khá làm gương cho người soi sáng, khá làm phép cho người tin dùng, ai ai cũng đều công nhận, điều ấy có thể bổ ích cho loài người, hoặc về đường vật chất, hoặc về đường tinh thần, thì ta tụng đọc ở miệng, suy nghĩ ở lòng, điều này xét mình ta đã có hay chưa, đã có thì ta gắng sức đôn đốc cho ngày thêm tăng tiến, bằng chưa thì ta cố chí sửa sang để tìm đường theo dõi: điều kia xét mình ta có thể làm được hay không, có thể làm được thì ta phấn chí nức lòng mà làm cho đến nơi đến chốn, bằng không thì ta cũng nên thể nhận lấy cái việc, lý hội lấy cái lẽ, để làm cái đích mà noi theo. Còn những điều gì xấu sa gần dơ, ai cũng chê, ai cũng ghét, mười người đều công nhận điều ấy có thể làm thiệt thòi cho xã hội, hoặc về cách trực tiếp, hoặc về cách gián tiếp, thì ta nên ghi nhớ để tìm đường mà tránh cho xa. Đức Khổng-phu-Tử có nói: « Tam nhân đồng hành, tất

hữu ngã sư » ý ngài bảo một người hay, một người dở mà cùng đi với ta, đều là thầy ta cả, nghĩa là ta thấy người hay thì ta phải theo dõi luyện tập, để làm cho ta cũng hay bằng người; ta thấy người dở, thì ta phải giữ gìn cẩn thận, để làm cho ta khỏi phải dở như người. Rút lại thì điều hay điều dở, phẩm đức gì đã có ở cõi đời này, đều là những điều ta cần phải học cả.

2.) *Lúc nào cũng cần phải học.* — Người ta bất cứ lúc lớn, lúc bé, lúc già, lúc trẻ, lúc nào cũng phải học, tinh thần ở trong mình mình, lúc nào chẳng phải cần cho sáng sủa, trí khôn ở trong óc mình, lúc nào chẳng phải cần cho mở mang, đã sáng sủa rồi thì học cho sáng-sủa thêm lên, đã mở-mang rồi thì học cho mở-mang rộng ra. Lúc còn bé còn trẻ là lúc học vỡ lòng, ta mới bắt đầu ra đời, nào là cách thức xử kỷ, nên tu tính như thế nào, nào là lễ lối tiếp vật, nên đối phó như thế nào, trước là học để thành tựu được nhân cách, sau là học để khoáng trượng cách sinh nhai. Lúc đã lớn đã già là lúc ta giao thiệp nhiều, ứng đối lắm, ta ra đời đã bấy lâu, điều này lúc bé ta học thế nọ, mà bây giờ ta làm lại phải thế kia, điều kia cổ nhân dạy nên theo lối này, mà ngày nay ta làm lại phải xoay ra lối khác, việc thế xoay vần, đạo đời biến đổi, mỗi thời một khác, hồ dễ đã mấy lúc giống nhau, cách thức ngày nay đem so sánh với ngày xưa không được, công việc ngày trước đem thi hành ở ngày nay không tiện. Bởi vậy ta cần phải học để mà suy xét cho biết lối tùy thời, để mà châm chước cho khỏi lạc... phương trâm. Vả lại lúc bé cái mình ta là cái mình của gia-đình, lúc lớn cái mình ta là cái mình của xã hội, đến lúc

già thì cái mình ta lại là cái mình của quốc-gia ý-trọng, hạn thế nương nhờ; đối với gia-đình ta còn biết cần học để gương danh hiển thân, môn đình rạng vẻ, phương chi đối với xã-hội, đối với quốc-gia hậu thế, cái trách nhiệm đảm đang to tát, cái nghĩa-vụ gánh vác nặng nề, phần quan hệ thiết yếu, gấp biết bao nhiêu lần mà kể, há lại không cần phải học để nghiên-cứu những công việc bí tàng của tạo-hóa, những ích lợi vi ẩn của loài người, khiến cho cách thức sinh hoạt trong xã hội ngày thêm tăng tiến, địa vị văn-minh trong quốc gia hậu thế ngày càng rực rỡ như gấm như vóc? như họa, như vẽ hay sao?

3° *Bực người nào cũng cần phải học.* — Người ta sinh ra ở đời, ai bẩm thụ được cái khí tinh anh của trời đất, thì thông minh sáng láng, nên bực chí thánh, đẳng đại hiền; ai bẩm thụ phải cái khí tra trí của trời đất, thì dần dần tối tăm, hóa kẻ ngu ngốc, người bất hiếu. Đã thánh lại cần phải học cho thánh thêm, đã hiền lại cần phải học cho hiền thêm, biến hóa tính chất, kẻ ngu mà hóa người minh, sửa sang nét na, bất hiếu mà thành người hay, ngu cùng bất hiếu, lại càng cần phải học lắm.

Vậy tại sao những ngu si hềi mặt cần phải học, mà người thông minh tuệ trí cũng cần phải học. Cổ nhân có câu: « Thỉnh nhân bất tự mãn », bực thánh mà còn không dám tự phụ là mình hay mình giỏi, mình đủ mọi điều, mình hay mọi chức, đã không tự phụ, tất còn cần phải học. Đức Khổng-tử là vị chí thánh không tiền tước hậu ở Á-Đông này, mà ngài còn phải tìm tòi những việc hay của đời xưa mà học lấy. Ngài thường nói: « ta học không biết thế nào là chán ».

Ba điều mà ký giả vừa lược kể trên này, tóm tắt lại mà xem, thì điều hay nên học, điều dở cũng không nên không biết, lúc bé cần học, lúc lớn cũng không nên không cần học, kẻ ngu người dốt, phải dụng công phu, người một phần mình trăm phần, người 10 phần mình nghìn phần đã đành, mà những bực thông minh tài giỏi, nghe xong khắc hiểu, nói đoạn khắc hay, nghe một biết mười, xem đâu nhìn đấy, cũng không nên khinh thường mà không cần phải học. Có học điều dở, thì mới biết điều dở là xấu không nên

làm, lúc già có học thì tuổi càng cao, đức lại càng tốt mà cái kiến văn lại càng thêm lịch lãm mãi ra. Còn đến bực thông minh, thì cái sự học lại là một sự rất cần, không thể nào khuyết được, vì thông minh mà không học, thì thường hay ngộ dụng cái thông minh mà làm bại hoại nhân cách, đến nỗi hỏng cả một đời người. Ta vẫn thường thấy các bực cao minh khi chủ nhân quảng tọa ngồi bình phẩm nhân cách, cụ thì chê kẻ nọ thông minh mà không học thức; cụ thì tiếc người kia tài thông minh mà không được học. Lại còn biết bao nhiêu kẻ bất học vô thuật, hữu tài vô hạnh, tư chất thì siêu quần, tính a thì thì xuất chúng, chỉ vì bệnh vô học, mà đến ra vô số là trò nên khinh nên bỉ, nên nhục nên nhơ, bại hoại cả phong hóa, điển nhục đến tổ tông. Giá những bực ấy đừng tự khi tự bạo, biết lợi dụng cái thông minh mà gia công thừa rũa, gắng sức dùi mài, thì chắc hẳn ngọc lành không vết, giá ngọc thêm cao biết chừng nào mà kể!

Than ôi! sự học mông mênh như bể, man mả tựa rừng, như cái thang không biết bao nhiêu bậc mà đếm, như cái lầu không biết bao nhiêu tầng mà kể. Trong bể rộng kia, nước trong nước đục, chất nổi chất chìm, thanh-khiết cấu ô, chẳng cứ chất gì đều là những sự ta cần phải học cả; nưi rừng rậm kia, cây cỏ bóng cao, cỏ cây hoa tàn, tiềm, phi, thực, động, bất luận vật gì, đều là những sự ta nên học hết; bước lên cái thang chót vót, qua bậc này còn bậc khác, càng bước càng cao, càng cao càng được thưởng ngoạn nhiều cảnh vật thiên nhiên vào trong cái lầu nguy nga, qua tầng nọ tới tầng kia, càng vào càng sâu, càng sâu càng được ngắm nghía những lầu đài phú mỹ.

Sự học tuy là vô cùng, mà cách học lại có nhiều lối, cấp quyền sách đi nhà trường, diện mình nhĩ đề là học; tự mình mở quyển sách ra xem, khẩu tụng tâm suy cũng là học, tay cầm tạp chí, miệng đọc báo chương là học, đọc truyện tiểu thuyết, ngâm câu ca rạo cũng là học. Nói tóm lại, phạm sự vật gì mắt ta có thể trông thấy, tai ta có thể nghe được, hết thảy đều là sự học của ta, mà cũng đều là sự cho ta đáng học cả. (Còn nữa)

Chu-sỹ Phạm-bá-QUÁI

THỊT MỠ RƯA HÀNH...

Thịt mỡ rua hành, câu đối đỏ, bánh trưng xanh, đây là mấy cái đặc sắc của Tết ta, từ xưa đến nay ai cũng dùng, kể ít người nhiều; có người bảo rằng cứ gì Tết này có thịt mỡ, rua hành vì quanh năm nhiều người vẫn dùng; nói thế rất là phải, nhưng ở xứ ta, Tết có một vẻ long trọng nên từ cách ăn mặc, đến sự làm lụng trong mấy ngày Tết cũng khác ngày thường. Không kể đến việc mặc quần áo đẹp và chơi bời về đạo Tết, nói ngay đến sự ăn uống thì đến Tết, lắm người quanh năm chỉ ăn rau, cá, mà trong ba ngày Tết cũng cố chạy lấy ít tiền mua thịt, mỡ, rua hành, câu đối đỏ, bánh trưng xanh. Vậy nay là ngày Tết, xin nói truyện thịt, mỡ, rua, hành về phương diện khoa-học.

Thịt — Trong mấy ngày Tết ta dùng rất nhiều thịt, mà nhất là thịt lợn, nào giò, làm bánh, nấu đông, nào làm các thức ăn khác. Trong thịt có nhiều chất bổ như là: *fibrine musculaire*, có người gọi là *musculine* hay *syntonine*. Chất này có đặc tính là nếu cho vào acide chlorhydrique loãng thì một lúc sẽ bị tan.

2.) *Myosine*, bỏ vào cường toan loãng hay vào nước muối 10 % cũng tan.

3.) *Inosite*, vị ngọt.

4.) *Créatine* rất nhiều chất đạm, chất này gặp nước cường toan trong dạ dày (bao tử) sẽ thành ra *créatine*.

Ngoài bốn thứ chính ấy, nếu đem thịt mà phân chất, ta sẽ thấy nhiều chất khác.

Bảng phân chất thịt của ông Moleschott cho ta biết:

Lòng trắng trứng	2, 7 %
Những chất do lòng trắng trứng sinh ra	15, 25 —
Chất béo	3, 71 —
Chất hồ	3, 16 —
Muối, potassium, sodum, vôi, lân, sắt, diêm-sinh v. v.	1, 14 —
Nước	72, 87 —

Thịt lợn ăn bổ, nhưng phải cần thận. vì trong thịt thường có chứng sán, nếu không nấu chín, ăn phải trứng sẽ mắc bệnh sán. Thịt ôi cũng chó nên dùng, thịt lợn sẽ hay

lợn già thường dai, muốn ăn có hai cách làm, một là nấu kỹ, hai là lấy lá thu-đu (papayer) mà gói, lá thu-đu có chất papaine làm mềm được thịt.

Mỡ. — Trong mỡ có khinh-khí (hydrogène) du-ông-khí (oxygène), than (carbone), stéarine, margarine, oléine. Người Á-đông thích ăn nhiều mỡ, cho rằng ăn mỡ chóng béo. Trái lại, người Âu-tây phần nhiều ưa ăn thịt nạc, mỡ hay dùng để rán, quay các thức ăn khác. Từ đời thượng cổ nhiều giống người đã biết dùng mỡ. Ngoài sự lấy mỡ để ăn, lại còn dùng làm thuốc. Ở bên Âu-châu khi xưa các ông lang dùng mỡ con dái cá, dím, thỏ, chó sói, gấu, cáo, hươu, cừu và nhất là mỡ người để làm thuốc. Vì tin là mỡ người có nhiều tính chất kỳ khôi chữa khỏi các bệnh nên có người dúi tiền cho những lính đem xử tử tội nhân để mua lấy ít mỡ người. Nhưng từ khi khoa-học bành trướng, các cách dùng mỡ như vậy đã mất.

Thịt mỡ ăn khó tiêu hơn thịt nạc, khi ăn vào dạ dày, nó làm chít nhón nên dạ dày chưa ngiễn nát ra thì đã tiêu xuống tiểu tràng.

Thịt nạc và thịt mỡ ăn vào bộ tiêu hóa sẽ lần lượt gặp các chất tiêu làm biến cải rồi phân phát sang mạch máu. Trong dạ, dày của ta có nước, muối, chất phosphate de calcium, acide chlorhydrique và hai chất pepsine và présure. Thịt gặp mấy chất ấy bị tiêu thành ra *peptone*. Xuống đến ruột non, nhờ *suc pancréatique* trong có chất *trypsine* thịt lại bị tiêu một lần nữa. Còn như mỡ thì ở trong ruột non gặp chất *lipase* hay *sapanase* bị tiêu thành hạt rất nhỏ. Mỡ tiêu được cũng là nhờ hai thứ *suc pancréatique* và mật.

Rua. — Rua làm bằng rau cải. Khoa-học đã nhiều lần nói đến tính chất của cây cải như là dùng cải thì nhuận tràng, khỏi ho, dễ tiêu vãn vãn. Cải muối hay là rua muối không những người Á-đông ăn mà thôi, người Âu, Mỹ hàng năm tiêu thụ rất nhiều Rua của ta tức là *choucroute* của họ. Trong cây cải có đường, dưới gặp muối, acide lactique, và rượu il ảnh rua chua. Rua có nhiều vi trùng như *Saccharomycès brassicae*, *Saccharomycès cerevisial*.

nhiều nấm như *Penicillium*, *oïdium*, rồi đến *ferments lactiques*. Những vi trùng và nấm ấy đều tốt cho cơ thể người ta chứ không nguy hiểm như các thứ khác.

Dem phân chất rura thì thấy có :

0, 69	phần trăm chất	đạm
0, 74	—	mỡ
1, 36	—	acide lactique
1, 49	—	cellulose
1, 22	—	gió

Ăn rura bỏ phế, nhuận tràng : thịt mỡ ăn với rura gặp chất chua của rura rất chóng tiêu và không ngấy.

Hành. — Củ hành rất thông dụng ở các nước ; ăn hành lợi cho sức khỏe vì người ta đã nghiệm ra rằng có lắm dân tộc ăn hành nhiều nên lắm người sống ngoài trăm tuổi mà vẫn còn khỏe mạnh. Trong y-học nhiều nước đều thấy nói đến hành, ví dụ như nếu đã hành sống buộc vào bàn chân thì chữa được bệnh thương hàn (*fièvre typhoïde*), ăn hành sống chữa khỏi khản tiếng : ai bị dò máu cam, cắt miếng hành sống dẹt vào gáy sẽ cầm được máu ; lấy củ hành sống soaleen đầu hói, tóc không rụng nữa vân vân... Theo y-học của Tàu thì hành tên là *Thông-bạch*, vị cay mà tán, chín rọt mà ôn, chủ phát mồ-hôi, giải cơ, chuyển vào kinh phế và tý-kinh. Dùng hành để chữa bệnh thương-hàn, đau thống, âm độc, đau bụng ; nấu cháo hành ăn khỏi đi lỵ chẳng hay đó ; hành nướng tán nhỏ để dẹt ở cổ què gây, chảy máu. Hành thông dưỡng khí ở trên và ở dưới thân thể cho nên nếu ăn hành vừa phải, mắt sẽ sáng tai tinh và thông tiện. Có sách nói ăn hành sống với mật và táo tàu thì độc, và nếu ăn nhiều quá, râu và tóc chóng bạc.

Dem phân chất củ hành thì thấy dầu mùi hăng hăng, đường, acide acétique, acide phosphorique, phosphates de chaux, diêm sinh.

Ta có thể kết luận rằng các cụ ngày xưa cứ đến Tết thì ăn thịt mỡ rura hành cũng có ý nghĩa lắm tuy các cụ chưa biết trong các vị ấy có thức gì, nhưng cứ dùng vì đã kinh nghiệm, chẳng thế mà có câu con gà cục tác lá chanh, con lợn ủn ỉn mua hành cho tôi, con chó khóc đứng khóc ngồi, bà ơi, đi chợ mua tôi đồ g. diềng, cũng là để bảo ta nên ăn thịt gà với lá chanh, thịt lợn với hành, thịt chó với diềng, vừa có vị ngon và lại lành. C. U.

Ruộm răng

Tết nhất đến nơi, các cô con gái đôi tám, đôi mươi, thứ nhất là ở nơi thôn dã, nô nức nhau răng đỏ, răng đen. Chạy lấy vài xu mua thuốc nhuộm răng đen nhánh cho thêm vẻ xinh đẹp, để đến tháng giêng đi lễ đình lễ chùa được lắm người chú ý. Vấn đề nhuộm răng đối với ta thì thường thật, nhưng đối với lịch sử có một quan niệm rất mật thiết. Tục nhuộm răng của ta có rất lâu rồi có lẽ đồng thời với tục trổ vẽ vào thân, nghĩa là về đời Hùng-Vương thứ nhất cách đây hơn 25 thế-kỷ.

« Ăn cơm mới nói truyện cũ » là câu ta thường chê. Nhưng câu truyện này tuy cũ thật xong vẫn hợp thời, lấy có rằng người kim thời vẫn theo tục cổ ấy.

Các cỗ tục của ta kể cũng nhiều như : trổ vẽ vào người (*latouage*) để búi tóc, nuôi móng tay, nhuộm răng, ăn râu v.v...

Trong số ấy, có tục được các bậc tiên đế loan ghênh ra luật lệ và chỉ dụ bắt nhân dân phải noi theo, như tục : trổ vẽ vào người. Sự bắt buộc ấy không có tính cách ức hiếp một chút nào, mà trái lại lại vì một lòng nhiệt thành đối với dân, muốn che trở và mưu sự sống cho dân, vì hồi ấy nước ta còn là *Giao-chi*, nhân dân đại đa số sống về nghề đánh cá. Họ thường bị các loài cá khổng lồ riết hại, nên phải trổ hình rồng rắn vào thân mà dọa cá.

Tục ấy đến ông vua thứ tư đời nhà Trần-niên hiệu Hưng Long (1193-1314) mới bỏ hẳn, chắc tại không hợp thời : nhân dân ngoài nghề đánh cá còn biết sống về nhiều nghề khác. Mấy tục như : để búi tóc, nuôi móng tay cũng dần dần theo thời gian mà tiêu diệt, nếu có còn cũng rất ít. Duy có tục nhuộm răng, ăn râu vẫn còn dai dẳng mà có cơ sống lâu dài được, dù rằng nhiều người trong phái nam nữ tân tiến theo Âu-tây mà để răng trắng. Sự sống còn ấy làm cho ta phải quan tâm đến, nhất là vấn đề nhuộm răng, và tìm vì cớ gì mà hiện tại ta vẫn thích theo cỗ tục ấy.

Tục nhuộm răng có phải chỉ xứ ta mới có không ? Không, bên Á-đông phần nhiều các quần đảo Mã lai, một cường quốc như nước Nhật, nhân dân cũng còn tục nhuộm răng.

nhưng có còn cũng chỉ riêng cho phái phụ nữ đã thành gia thất, từ 30 tuổi trở đi. Trong một quyển sách nói về nước Nhật, ông Félicien Challaye nói rằng tục ấy chỉ còn ở trong phía bắc xứ Nhật mà thôi.

Người Âu-tây đối với răng nhuộm đen của ta rất lấy làm ngạc nhiên, và có ý tò mò để rõ căn nguyên. Phần nhiều các nhà viết sách có một ý chung là: sự nhuộm răng làm giảm bớt nhua sắc. Đối với ta thì lại khác hẳn: nhuộm răng là một cách trang điểm, làm tăng vẻ mặt, làm tươi nụ cười. Chả có thể lại có những câu khen: răng hạt na, hạt huyền; những câu hát như:

« Lấy chồng cho đáng tấm chồng,
« Bỏ công trang điểm, má hồng răng đen ».

Lại như câu:

« Một thương tó: bỏ đuôi gà,
« Hai thương ăn nói mặn mà có duyên,
« Ba thương má lúm đồng tiền,
« Bốn thương răng nhánh hạt huyền kém thua.....»

Thế mới biết sự vừa mắt mỗi xứ mỗi khác. Người Âu-tây đối với răng đen của ta kinh ngạc ghê sợ bao nhiêu, thì phần nhiều người ta đối với răng trắng của họ cũng thế. Ông doctor Hocquard có thuật truyện lại: « Trong một cuộc khiêu vũ ở phủ Toàn-quyền Saigon, một quan võ người tây hỏi thăm một ông quan ta đang ngồi xem nhảy đầm.

— Quan lớn trông các bà đầm có cảm tưởng gì không ?

— Các bà rất đẹp nhưng chỉ phải bỏ răng trắng ỏn !!

Xem đến đây chắc các bà, các cô, các ông các cậu, sang năm mới, muốn nhuộm răng cũng phân vân ngẩn ngại: nhuộm hay không nhuộm. Tôi xin q yết đoán hộ, là ta nếu người nào lấy còn trông thấy giáng nhã nhặn (nói về các ông), về khuê-các (nói về các bà) trong bộ răng đen thì cứ nhuộm răng cho đen nhánh, không cần dư luận.

Ruộm răng, trừ một vài điều phiền phức trong khi ngâm miếng thuốc thâu đêm, mà ta cần phải tìm tòi sửa đổi lại, là một cách vệ-sinh giữ cho răng bền chặt lâu dài. Ta biết rằng, răng của ta ở ngoài cũng có một lần men bao

phủ (email) rất mỏng. Có khi tại ta dùng nhiều của chua, cũng có khi tự nhiên lâu dần chất men ấy bị hư hỏng thành ra răng ta dễ bị sâu, bị sún — Ta nghiệm rằng người răng trắng hay bị bệnh đau răng. Bây giờ ta nhuộm răng đi thế cũng như quét thêm một lần sơn bóng cho chất men thêm dày, răng lâu hư hỏng.

Các cụ tổ ta khi xưa chắc chỉ nghĩ đến sự ích lợi của việc nhuộm răng chứ không cho nhuộm răng là một cách trang điểm. Tuổi ta bây giờ, vì quen mắt cho răng đen là đẹp cứ việc nhuộm chứ ít ai nghĩ đến sự ích lợi của lần sơn bao bọc ngoài. Chẳng hóa ra các bậc tiên-liên lại lo đến vệ-sinh thân thể hơn chúng ta!

Độc giả những ai muốn nhuộm răng đen mà khi này lưỡng lự, bây giờ chắc cũng quyết-định được rồi. Vậy thì nói về cách nhuộm răng cũ g không phải là vô ích.

Ruộm răng mỗi chỗ một khác. Trong Trung-Kỳ, tục nhuộm răng lan rất rộng cho nên có người chỉ chuyên về nghề ấy và gọi là « thầy nhuộm răng ».

Lắm « thầy » có nhiều môn thuốc gia-truyền rất tốt tiếng tăm lừng lẫy. Thuốc nhuộm răng ở Huế có tiếng lắm, thường thường người ta đem ra cả ngoài Bắc để bán.

Ông Bonifacy biết nhiều phong tục của dân thượng du xứ Bắc-Kỳ (Tô, Mán, Lolo, Laqua v... v...) nói rằng họ nhuộm răng bằng nước quả dây mơ.

Dây mơ ấy thuộc về loài Rubiacée (Poederia Linn).

Ruộm bằng nước mơ răng chỉ vàng thắm phải bít thuốc ăn giầu nhiều mới đen đen được.

Ông H. Roux khảo-cứu về dân mạn ngược xứ Lao có tả một cách nhuộm răng của người P'u-Hoi: « chúng đem đốt một miếng gỗ, bất cứ gỗ gì, rồi bỏ vào trong một ống tre, lấy miếng sắt đập lại. Chúng quét lấy muội đen để bôi vào răng. Mỗi tháng phải làm lại một lần như thế mới giữ được răng đen ».

Trong Trung-Kỳ trước khi nhuộm răng phải lau rửa cho sạch, rồi, ít nhất cũng phải một ngày trước khi nhuộm, vắt nước chanh mà kỹ răng, như thế trong ba giờ, xuất ngày phải nhin ăn uống. Xong mới đắp thuốc nhuộm. Sau đây tôi kể vài bài thuốc nhuộm:

BÀI THỨ NHẤT

Ngũ-bội-tử (Galles de Raus semialata) 1 lạng

Phèn-đen (Vitriol noir: sulfate de fer) 1 lạng

Vỏ thạch-lựu (Ecorce de racines de grenadier) 5 đồng cân

Ba thứ ấy đem giã nhỏ rồi đem trộn lẫn với 3 đồng cân bột gạo, sau hết đem ngào với ít nước. Xong đem đun nhỏ lửa, vừa đun vừa quấy, bao giờ quánh thì quết ra lá chuối. Thế là chỉ việc đem phiết vào miệng lá dừa, lá chuối hay lá cau cắt vừa bằng hàng răng (nghĩa là dài 10 phân tây, rộng gần nửa phân tây) rồi trước khi đi ngủ thì đắp vào răng. (Ở vùng Vinh hay dùng bài thuốc này).

BÀI THỨ HAI

Tế-lân (Asarum Sieboldi Miq.)

Phèn-đen (Vitriol noir: sulfate de fer)

Vỏ trái thạch-lựu (Malicorium: écorce de grenade).

Bình-lang (Noix d'arec).

Phèn xanh (Vert de gris: sulfate de cuivre).

Gốc chuối (Tronc de bananier: Musa domestica Lour).

Mấy vị trên này cân đều nhau bỏ vào nồi đồ nước lã ninh cho kỹ xong đem lọc lấy phân đôi nước với cái. Nước ấy đem đun lại cho sánh rồi cứ đem trộn nóng tẻ với bột nếp. (Bài thuốc này vùng Huế hay dùng).

BÀI THỨ BA

Dẫn đi hơn bài trên, chỉ có 3 vị:

Vỏ thạch-lựu (Ecorce de racines de grenadier).

Phèn đen (vitriol noir).

Ngũ-bội-tử (Galles de Raus semialata).

Cách làm cũng như bài thứ hai.

Trong thời kỳ ruộm răng, phải dùng những thứ đồ ăn không cần nhai, như cháo nấu sệt, «bún gạo» chấm nước mắm ngon. (Ở Huế rất hay dùng bún gạo.) Ban đêm lúc đắp thuốc cần phải nằm rõ im, càng ngủ được răng càng chóng đen. Khi thức giấc, bỏ miếng thuốc ra rồi phải ngâm nước mắm ngon để cho chôi hết những thuốc đọng ở

kẽ răng và ở lợi. Trong mười hai hôm phải há miệng, hứng gió đông-nam, — làm như thế cốt cho thuốc dính được chặt thêm. Sau 12 hôm hứng gió dùng đến thuốc xia khô. (Thuốc xia bột). Lấy ngón tay chấm bột rồi xoa vào răng.

BÀI THUỐC XIA THỨ NHẤT

Minh-Mạng triều Thái-y viện truyền.

Cổ-xỉ cao phương:

Thanh phàn (vert de gris) 3 lạng

Hắc phàn (sulfate de fer) 5

Ngũ-bội (galles de chine) 3

Bạch-chỉ (angelica decursiva), racines 1

Sơn-bình-lang (Fruits d'arquier de montagne) 2

Xuyên khung (Smyrium: racines) 5 d. c.

Bạch tạt lê (Tribulus terrestris: fruits) 1 lạng

Cam thảo (Racines de Réglisse de chine) 1

Đương-quy (Racine de Livèche) 1

Tế-lân (Asarum Sieboldi) 1

Tam-nại (Koempferia galanga: rhizome) 1

Các vị này đem tán thành bột. Nhớ: bạch tạt lê phải sao đen trước, đương-quy, tam nại phải thái mỏng sao vàng; ngũ bội phải nướng qua.

Bột này muốn làm thành cao thì ngào với nước cơm thổi bằng gạo lâu năm. Nước ấy gọi là: trầu mẽ thủy, hay trầu thủy.

BÀI THUỐC XIA THỨ HAI

Như dụng nghiệm mặt thủ ngũ vị.

Cổ-xỉ tán:

Thanh phàn (vert de gris) 1 lạng

Hắc phàn (sulfate de fer) 1

Bạch-chỉ (Racines d'angelique) 2

Tam-nại (Rhizome de galanga) 1

Cam thảo (Racines de Réglisse) 1

Các vị này, phơi khô, tán mặt chiếu chiếu lấy ngón tay bôi vào răng.

Ngoài Bắc-kỳ, cách ruộm răng khác hẳn với Trung-kỳ. Ông Bonifacy có khảo cứu kỹ càng

về cách ruộm răng ngoài Bắc. Cách ấy có hai thời kỳ : một thời kỳ ruộm răng đỏ và một thời kỳ ruộm răng đen.

Trước khi ruộm, lau răng cho sạch hoặc bằng vải, hoặc bằng miếng cau khô đập rập, hoặc bằng bàn chải răng, tiện thứ nào dùng thứ ấy.

Ruộm răng đỏ. — Cánh kiến (gomme laque) đem tán mịn trộn với nước lã và nước chanh quả. Đem để lắng trong hai ngày. Chất đọng xuống đặc sệt đem phết lên miếng lá chuối, lá dừa hay lá cau (cũng như cách Trung-kỳ) đến đêm ngủ đắp vào răng. Vào khoảng trống canh tư (nghĩa là 2, 3 giờ sáng) phải rảy thay miếng thuốc. Người ruộm phải giữ gìn cẩn thận : không được ăn thức nóng; phải nuốt chứ không được nhai cơm, nhất là phải kiêng đồ mỡ sợ thuốc không ăn.

Ruộm răng đỏ như thế phải trong nửa tháng.

Ruộm răng đen. — Lấy hai phần ngũ-bội (Galles de chine) và một phần vỏ trái thạch lựu (Ecorce de grenade) thêm vào gạo nếp : 10 hạt, một ít phèn đen (sulfate de fer) một ít quế chi, một ít hoa hồi và một ít nụ đinh hương, rồi đem cho vào cối tán nhỏ. Sau hết thêm nước và rượu ta vào, đun thật sôi lúc đặc sệt thì tắt lửa. Cách ruộm cũng như ruộm răng đỏ nhưng chỉ mất độ hai, ba ngày thôi.

Ruộm xong răng đen mà muốn giữ cho được lâu bền và muốn cho được bóng láng thì phải triết.

Triết răng làm theo cách này: Lấy gạo dừa, càng cũ càng tốt, đem đốt cháy, dựa chày ra đem bôi vào dao sắt, lấy ngón tay quét dựa ấy bôi vào răng. Những sự phiền phức và ích lợi của « ruộm răng » là thế, còn sự ruộm hay không, nhân tâm tùy thích.

Người Âu-châu đối với cách ruộm răng của ta, họ không thích ở chỗ màu đen mà thôi, nhưng họ cũng đã trông thấy sự ích lợi của sự ruộm : một cơ hiển nhiên là nhiều nhà khảo cứu bàn nhau tìm một thứ thuốc ruộm răng trắng.

Theo bác-sĩ A. Sallet
N.C.D.

AI MUỐN HÚT THUỐC LÁ KHÔNG ĐỘC

Thuốc lá, thuốc Lào và thuốc phiện trong chứa nhiều chất độc làm hại cơ thể người nào hút. Khoa-học đã từng nói đến sự hại dùng nhiều thuốc mà nhất là thuốc phiện và thuốc lá, vì hút thuốc Lào khói chứa nhiều chất độc nhưng đi qua nước trong miệng rồi mảy vào đến mồm vậy đã đỡ độc. Biết rằng hút thuốc lá là độc nhưng nhiều người đã mắc nghiện mà không bỏ đi được, hoặc có người ngày thường không ưa hút nhưng đến Tết, gặp anh em vui chơi đành phải hút một vài điếu. Một số báo trước đã nói về cách dùng chất nicotless có bán ở hiệu bào chế bên Pháp; mỗi khi muốn hút thuốc không độc thì cho vào điếu mấy giọt. Lại mới đây ông Heinz người Đức có khảo về cách hút thuốc không hại. Theo ông Heinz thì trong một điếu thuốc lá có đến 25 gr nicotine; trong khói còn 4 centigrs nicotine nhưng chỉ có 7 milligrammes ngấm vào mồm; nếu ai hút thuốc mà nuốt cả khói rồi mới thở ra thì Nicotine ngấm vào da có đến 35 milligrammes. Nhiều bác sĩ đã nghiệm rằng thuốc lá âm cháy chậm, nên người sẽ hút phải nhiều nicotine; hút thuốc khô ít nicotine vì điếu thuốc khô cháy mau và nóng nên nicotine bị phân chất gần hết. Dùng « bót » hút thuốc cũng đỡ hít phải nicotine vì chất ấy bị dính vào bót, nhưng nếu trong bót hay sẽ điếu có để một ít bông tẩm perchlorure de fer thì tốt. Chất perchlorure de fer giữ nicotine lại nên ta không bị hút phải.

Vậy trong dịp tết này, ai muốn hút thuốc không độc cho cơ thể nên làm theo cách trên.

BÁC - SĨ

NGUYỄN VĂN LUYỀN

TONKIN - 8, Rue de la Citadelle 8, - HANOI

TÉLÉPHONE 304

Tiếp bệnh nhân ở phòng khám bệnh, đi thăm bệnh ở ngoài phố, chữa bằng điện.

Uống lắm trà Tàu thêm hại thận

Trà tàu, thuốc phiện, thuốc Lào, thuốc lá, rượu đều là những thứ độc, dùng nhiều rất hại. Ai ai cũng biết thuốc phiện, thuốc lá, thuốc Lào và rượu có chất độc nhưng ít người để ý đến trà tàu cũng có độc như các thứ kia. Gọi là trà tàu vì đã lâu ta quen dùng trà mang ở bên Trung-hoa sang đây, hàng năm không biết bao nhiêu tấn, nhưng mấy năm gần đây, trà mà ta uống trong các việc hiếu, hỷ và tết nhất không những là trà tàu mà có lẫn nhiều trà Nhật và trà Ta, trà nội-hóa. Các nhà hóa-học chuyên môn đã phân chất trà, thấy trong có nhiều chất :

Tanin từ 20 đến 25 phần trăm

Caféine

Théine

Dầu

Glucoside từ 5 đến 6, 62 phần trăm

Enzyme

Théophylline vân vân...

Trong các chất ấy, chất bồ cũng có, mà chất độc cũng nhiều.

Chất *tanin* chỉ làm cho trà chát. Chất *caféine* và *théine* thường làm hại về bộ thần kinh. Uống nhiều trà tàu thành ra say, buồn nôn, người choáng váng, tâm thần bất định, gân cốt run rẩy, quả tim trước đánh khê sau đập mạnh vì thế nên mạch cũng mau. Bộ tiêu hóa bị hư hỏng. Uống nhiều trà tàu hay bị đau thận, mỗi lưng và không ngủ được ; các

cụ ngày xưa đã chiêm nghiệm, nên có câu thơ : « Trà tàu uống lắm thêm hại thận ». Nhưng uống ít thì chất *caféine* và *théine* làm cho người không yên tâm, khó ngủ nhưng tâm trí rất sáng suốt. Cũng vì thế mà nhiều người nghiện trà tàu, cũng như nghiện thuốc phiện, thuốc lá, rượu. Có người khi viết văn hay nghĩ một việc gì thường hay hút thuốc lá, uống chén nước trà, trong óc thấy nảy ra nhiều ý kiến hay. Dầu thấy trong lá trà chỉ làm thơm trà chứ không có hại ; trong dầu có một thứ ruren ($C_{15}H_{12}O$).

Chất *Glucoside* làm cho trà mùi vàng.

Chất *enzyme* cũng làm cho trà có hương thơm.

Trà, nhất là trà tươi mà nhiều người nghiện, uống bổ hơn các thứ trà khác vì có chất *albumine* (như lòng trắng trứng gà). Trong *albumine* có nhiều chất đạm nên dùng trà tươi người béo ra.

Cũng vì lẽ ấy mà có nhiều nước bên Á - đông như bên Birmanie, bên Quảng tây người ta nấu cháo bằng lá trà tươi.

Nhưng uống trà tàu không phải độc vì những chất thấy trong lá trà tàu, lại còn bởi những chất khác mà nhà chế tạo pha lẫn vào trà để tăng giá trị trà, cốt bán lấy giá cao. Theo các nhà bác học đã khảo về trà tàu như Deuss, Nanninga thì trong trà có pha chất sulfate de chaux, chất chàm (indigo), nghệ, thanh phàn (sulfate de cuivre) vân vân ; những chất ấy pha vào trà làm cho nước xanh đẹp, nhưng độc cho cơ thể người ta.

SÁCH MÙA XUÂN NĂM NAY (Giáp Tuất-1934)

CỦA NHẬT-NAM

Chẳng những văn hay, in đẹp mà còn có HAI TỜ TRANH (cả thơ và vẽ)

In màu để treo tết : 1. — Vẽ cảnh Chùa Hương ; 2. — Vẽ Mỹ-nhân lạng hóa

Khổ rộng 24 x 32 c/m (Sách cũng khổ ấy). Do một tay Danh họa vẽ rất đẹp, rất nhã. Giá bán lẻ mỗi tờ 0\$10. (mua cả sách có 0\$30). Sẽ xuất bản vào 15 Janvier 1934 tức là ngày mồng một tháng chạp ta. Bán tại nhà xuất bản : NHẬT-NAM THU - QUÁN, 104 Hàng Gai Hanoi. Gửi thơ mua trước kéo hết. Ai đã đọc cuốn « Sách Mùa Xuân » năm ngoái cũng nhận rằng hay nhất. (Vì một số độc giả dời đi nơi khác quên không gửi chỗ ở về nên còn độ 40 cuốn, có mua cùng sách năm nay mới bán cuốn năm ngoái)

ĐÀI-KỶ-NIỆM

CÁC ÔNG TỔ NGHỀ LÀM THUỐC NỔ

Trừ ra các ngày thường không kể, về đám khao đám cưới, trong ba ngày tết, nhất là ở các nơi thành thị đồ hội ít khi ta được ngơi tai vì những tiếng pháo nổ liên thanh.

Buổi khai xuân ấm áp vạn vật tốt tươi, trăm hoa đua nở, cùng nhau xum họp truyện trò nâng chén rượu mừng xuân, nghe tiếng pháo nổ, ngửi mùi pháo thoảng qua, cũng không phải là không thú vị. Mùi pháo — pháo ngày xuân — có cái đặc tính là làm cho ta được một lúc sung sướng mơ màng, không khỏi nghĩ tới người đã chế ra nó.

Vậy ông tổ nghề làm pháo là ai? Chính là người Trung-hoa. Ngay từ mấy thế kỷ đầu, sau Thiên-Chúa giáng sinh, người Tàu đã biết dùng thuốc pháo rồi, nhưng họ chỉ biết dùng thuốc ấy để làm các thứ trò chơi như pháo thăng thiên, pháo đốt ra các màu, mà thôi chứ chưa biết dùng để làm đạn và các thứ chất nổ khác. Vào giữa thế kỷ thứ bảy người Hy Lạp mới biết dùng thuốc ấy để làm một thứ chiến cụ gọi là feu grégeois. Thứ chiến cụ này cứ vất xuống nước thì cháy. Người Hy Lạp trong khi chiến tranh dùng để đốt cháy tàu của quân giặc.

Mãi đến thế kỷ thứ mười bốn ở Âu châu mới thấy lan rộng sự ích dụng thuốc nổ trong việc tàn phá. Người Anh cát Lợi biết dùng trước nhất trong trận đánh nhau ở Crécy (1346) Quý danh các nhà đã nhập cảng thuốc nổ vào Âu-châu và khảo cứu về chất ấy kể cũng nhiều nhưng trong số đó đáng ghi tên nhất là các ông Roger Bacon, Albert le Grand và Berthold Schwartz. Ông Roger Bacon người Anh, thường được gọi là nhà « Bắc sĩ trứ danh » (Docteur admirable) sinh ở Ilchester năm 1214 và mất năm 1294. Ông là một người rất thông thái và rất giỏi về khoa học thực nghiệm.

Ông Albert le Grand sinh ở Lauingen (Souabe) năm 1193 và mất ở Cologne năm 1280.

Ông Berthold Schwartz là người thứ nhất đã đúc những súng đại bác bằng đồng đen. Ông sinh ở Fribourg en Brisgau vào năm 1318 và mất vào năm 1384.

Trong khoảng năm thế-kỷ, từ thế kỷ thứ mười ba

cho tới thế kỷ thứ mười tám người ta chỉ biết dùng một thứ thuốc nổ là thứ thuốc đen (poudre noire). Đến bây giờ sự cần phải khai mỏ than, mỏ đá và các mỏ loại kim, bằng một cách dẫn dụ nhanh chóng, việc chế đạn chế bom cùng nhiều việc khác nữa đã làm tăng công dụng của thuốc nổ. Hóa học càng bành chướng bao nhiêu thì các cuộc khảo cứu về thuốc nổ càng có kết quả mỹ mãn bấy nhiêu.

Hồi 1785, ông Berthollet tìm thấy chất nổ chlorate de potasse. Hiện thời chất ấy còn dùng để làm cốt mìn cheldite). Đến năm 1799 ông Howard người Anh chế ra chất fulminate de mercure, hiện vẫn dùng để làm « kíp » đạn (amorce).

Ông Berthollet sinh năm 1748 ở Talloires, gần Annecy, là một nhà hóa-học trứ danh pháp. Ông mất năm 1822.

Về dịp tết nghe thấy tiếng pháo nổ mà nghĩ đến các ông tổ nó rồi đem lần lượt kể công ra thiết tưởng cũng không phải là phiếm. Tiếc rằng ta không được tường phượng danh quý-tính của các vị sáng kiến Trung hoa để cùng liệt lên đài kỷ-niệm Khoa-học cùng với các ông Roger Bacon, Albert le grand Berthold Schwartz, Berthollet, Howard.

N C. D.

KHOA-HOC VỚI HỌC-TRÒ

Các cậu học - trò nên nhớ rằng

1.) Có nghị-dịnh cho phép báo Khoa - Học được lưu-hành ở các trường công và trường tư ; 2.) Học trò mua báo Khoa - Học dài hạn được trừ 20 phần trăm, nghĩa là chỉ phải giả có 2\$40 một năm mà thôi,

NÔNG

MẤY THỨ HOA CHƠI TẾT

Hoa thủy tiên, hoa mẫu đơn, hoa cúc và hoa đào là mấy thứ hoa mà ta ưa chơi về dịp tết, tuy có đắt tiền đôi chút nhưng cũng có lắm người mua về bày cảnh. Nói cho đúng thì ta thích chơi mấy thứ hoa ấy cũng phải, vì sắc đẹp vì hương thơm.

Thủy tiên. Hoa thủy tiên thuộc về loài Amaryllidacées, tên tây là Narcisse, tên khoa học là Narcissus. Người Tàu thường gọi thủy tiên là kim-trân ngân-dải nghĩa là hoa giống như chén vàng dải bạc. Cây thủy tiên mọc ở xứ ấm và xứ lạnh, hiện nay bên Âu châu, bên Mỹ, bên Nhật, bên Tàu giống rất nhiều thủy tiên để chơi cảnh. Hoa thủy tiên vừa đẹp vừa thơm nên quý, ngày xưa các vua chúa đã biết chơi thứ hoa này; theo chuyện cổ bên Âu thì khi xưa có một chàng trẻ tuổi tên là Narcisse mặt mũi khôi ngô, đẹp đẽ vô cùng, ai nom thấy cũng phải mê. Một hôm Narcisse đi vào rừng chơi, đến bờ suối nghỉ chân; chàng ta đứng nhìn xuống mặt nước trong veo sáng suốt như tấm gương bằng ngọc, thì nom thấy bóng một người trẻ tuổi đẹp quá, chàng ta đắm mê mẩn tinh thần, nhẩy xuống ôm lấy bóng. Ai ngờ cái bóng ấy chẳng qua lại chính là bóng chàng; vì nhầm như vậy nên Narcisse bị uổng mạng. Chàng chết sau hóa ra hoa thủy tiên, vừa đẹp vừa thơm.

Thủy-tiên có nhiều giống, nhưng chỉ có độ hơn mười thứ là hoa đẹp và người ta giồng làm cảnh. Mấy thứ đẹp bên Pháp, bên Tàu và Nhật hay giồng là *Narcisses Trompettes*, *Narcisses incomparables*, *Narcisses Poetaz*, *Narcisses des Poètes* vân vân...

Ở bên Đông Pháp về dạo tết ta chỉ biết có hai thứ thủy tiên, một thứ hoa kép và một thứ hoa đơn.

Hoa hai thứ ấy cánh trắng, nhị vàng, nhưng có nhiều giống, thủy tiên giống bên Nhật và Pháp hoa cánh đỏ, nhị vàng, gọi là thủy tiên phấn hồng, có thứ hoa trắng (bạch tuyết), giống hoa nâu, hoa vàng tuyền cũng có. Các thứ ấy giồng nom đẹp hơn hai thứ hoa ta thường biết. Tại các xứ ấm và lạnh giồng cây thủy tiên rất dễ, nhưng ở bên xứ ta, vì

khí hậu ẩm thấp và nóng nực nên chỉ về dạo rét này ngoài Bắc kỳ mấy chơi được hoa thủy-tiên mà thôi. Bản quán chủ nhiệm đã thí nghiệm việc lấy giống thủy tiên Tàu, Nhật đem giồng bên ta rồi nhân đấy gây lấy một thứ thủy tiên của ta; cuộc thí nghiệm ấy phải mất nhiều công phu và thời giờ;



Mấy thứ hoa thủy-tiên

hiện nay cây thủy tiên ta giồng đã chịu thủy thổ xứ Bắc-kỳ, nhưng hoa ra bất thường vì giồng dưới đồng bằng gặp mùa hè cây hay bị chột. Các củ thủy tiên để giồng được gửi sở canh nông Bắc kỳ giồng thí nghiệm trên Chapa đã ra hoa, đẹp và thơm chẳng kém gì hoa Tàu, Nhật. Chắc chẳng bao lâu, khi nào lối giồng cây thủy tiên vượt qua vòng thí nghiệm

Ta thực hành thì nhà nông ta sẽ được thêm một mối lợi khá to.

Cách làm cho hoa thủy tiên chóng nở. — Nhiều người gọt hay mua thủy tiên chỉ mong sao cho đúng hôm mồng một tết thì hoa nở; tôi xin hiến các bạn chơi hoa một lối này: khi còn cách ba bốn hôm trước ngày muốn cho hoa nở (trừ những cây nào giống hay gọt muộn quá, nụ còn nhỏ thì không làm được) lấy nước ấm đổ vào chậu, rồi mua thuốc *Azotate d'ammoniaque* hay *sufate d'ammoniaque* cho độ 3—4 grammes vào thì hoa sẽ mau nở mà bền. Làm như vậy có khi bao nhiêu hoa nở hết, nom rất đẹp. Hai thứ thuốc ấy có bán tại hiệu bảo chế tây.

Muối ăn (sel de cuisine) tưới cho thủy tiên hoa cũng đẹp, to và chóng nở. Đây là cách làm cho hoa mau nở, nhưng cũng có người muốn làm cho hoa nở chậm lại vài ngày thì cứ lấy lòng trắng trứng gà bôi kỹ vào cái nụ sắp nở, hoa sẽ nở chậm được đến 3, 4 hôm.

Hoa mẫu đơn. -- Cây mẫu đơn thuộc về loài *Renonculacées*, tên tây là *pivoine*, tên khoa-học là *Paeonia*; Mẫu đơn cũng như thủy tiên ưa mọc ở



Hoa mẫu - đơn.

những xứ ấm và lạnh. Có nhiều giống mẫu đơn nhưng các thứ đẹp là thứ mẫu đơn hoa kép hay mẫu đơn tàu (*pivoines de Chine*). Mấy thứ chính là *pivoine officinale*, *pivoine paradoxale*, *pivoine à petites feuilles*, *pivoine humble*, *pivoine corail* vân, vân

Hoa mẫu đơn có thứ đỏ thẫm, có thứ trắng bạch mẫu đơn), có thứ hồng, có thứ vàng nhợt. Bên ta ít người chơi cảnh bằng mẫu đơn vì thứ hoa này đắt lắm; mấy năm về trước, một đôi chậu hoa bán tới hơn chục bạc; người khách và những nhà giàu mấy giâm mua; mẫu đơn của ta chơi tết do ở Vân-Nam và Giang tây buôn sang, chứ rất ít người mua mẫu đơn bên Pháp. Giồng mẫu đơn bằng nhánh (*griffes*) hay bằng hột; nhưng giồng bằng hột khó, vả lại cây lâu ra hoa nên ai mua mẫu đơn nên gửi thẳng sang Pháp giá rẻ, (chỉ độ non 1 đồng 1 cây) mà cũng không sợ chết. Mẫu đơn giồng chậu chơi cảnh rất đẹp, hoa bền và thoang thoang thơm. Muốn cho hoa to và lâu tàn, khi giồng nên lấy nước mật (*miel* mà tưới vào gốc; phải giữ không có lím kiến đến ăn đường rồi làm hỏng cây. Dùng *azotate d'ammoniaque*, lưu huỳnh tưới mẫu đơn hoa cũng chóng nở. Tuy rằng cây mẫu đơn giồng hết năm nay sang năm khác cũng không chết, nhưng mang sang bên ta vì nóng nên đến tháng ba là hoa tàn cây héo. Hiện nay chúng tôi đang tìm cách để lấy giống mẫu đơn Tàu, vậy ước ao rằng năm nay, có bạn nào chơi hoa mẫu đơn, đến lúc hoa tàn xin gửi đến tòa báo cho những gốc còn lại.

Hoa cúc. Cây cúc thuộc về loài *composées* (hoa cánh sếp) tên tây là *chrysanthèmes*, tên khoa-học là *chrysanthemum*. Cúc có nhiều thứ hoa trắng, hoa vàng, hoa đỏ, hoa nâu.

Ta ưa chơi nhất là cúc đại đoá, và cúc mốc. Bên Tàu có nhiều thứ cúc đại đoá đẹp như *Nguyệt hạ cúc*, *Lập biện cúc*, *Tây thi cúc*, *Bồ cúc*. Bên pháp bán sang đây cũng lắm giống cúc. Mấy thứ cúc này giồng dễ và đẹp: cúc *Asnières*, *Bagneux*, *Billancourt*, *champigneux*, *Creteil*, *Nogent*, vân vân. Đại đoá có thứ hoa vàng thẫm có thứ vàng nhợt; lại có thứ trắng gọi là bạch mao, hay nâu nâu nom rất đẹp.

Dùng cúc hoa to giồng lên chậu hay xuống vườn, hai bên lối đi thật là ngoạn mục. Cúc mốc hoa nhỏ, vàng nhợt hay vàng thẫm, cảnh nhỏ, cong queo nom cũng đẹp. Cúc giồng bằng ngọn hay hạt, cúc hoa to cắm cảnh mọc khỏe đẹp và bền.

Giống cúc nên dùng bùn ao để ải và bèn bằng phân ngựa thì tốt. Người Tàu hay lấy nước làm lóna lón, lấy nước lưu-hoàng tưới vào gốc cúc, hoa mau nở.

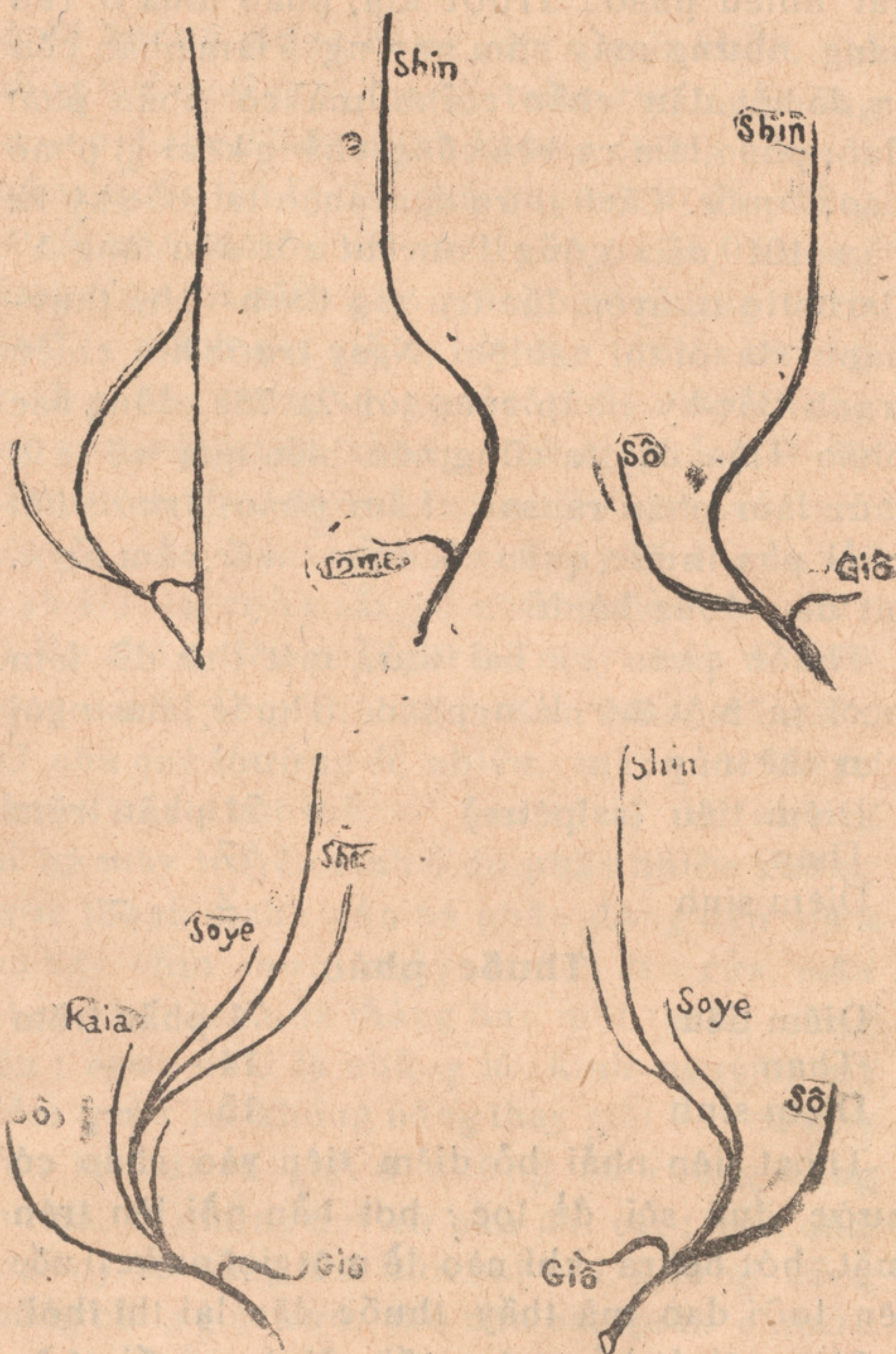


Hoa cúc đại - đóa

Hoa đào, mai. — Hoa đào, hoa mai dùng cắm lọ chơi tết nom rất đẹp. Đào thọ dối và đào thất-thốn chỉ để chơi hoa chứ không lấy quả như đào Vân-Nam. Muốn cho đào hay mai có hoa đúng tết thì độ một tháng trước nên tưới lết lá đi và cho vào gốc ít phân lợn mục, rồi nâng tưới. Nếu cắt cành cắm lọ nên dùng nước có hòa lưu huỳnh hay azotate d'ammoniaque. Người Nhật bản rất thích chơi hoa đào, mai, mận; họ có tục ăn tết về đạo hoa mơ nở (fête des pruniers) rất vui vẻ. Hoa đào, hoa mơ họ cắm lọ trang hoàng trong nhà nom có vẻ mỹ-thuật và đẹp hơn lối cắm cành cầu thả của ta.

Nguyễn công HUÂN

Đây là mấy hình cành đào của các nhà mỹ-thuật đã khéo uốn, tả dùng để cắm lọ độc-bình; cành cây sơ sai mà nom có vẻ yếu-điều, đẹp dễ cũng như các cô con gái nước Phù-lang.



CÂY « MUỒNG-MUỒNG » LÀM PHÂN BÓN RUỘNG

Kỳ sau sẽ có bài nói về việc trồng cây « muồng muồng » làm phân bón ruộng. Độc giả đã từng đọc trên tờ báo này nhiều bài khéo cứu về cây muồng (crotalaire striée) dùng bón ruộng mùa của ông Nguyễn-văn Mậu tham tá canh-nông ở Đông Pháp-túc mẽ-cục, nên đón mà xem. Tháng giêng ta trở đi là mùa reo muồng rồi đấy.

NGHỀ LÀM PHÁO

Hàng năm, về dịp Tết nước ta tiêu thụ rất nhiều pháo. Trước kia, pháo mua ở Tàu sang, nhưng mấy năm nay nghề làm pháo bên ta đã bắt đầu chấn chỉnh mà có phần phát đạt; pháo làm ra kêu cũng chẳng kém gì pháo ngoại quốc. Cách thức làm pháo tại Bắc-kỳ từ năm 1910 đã có ông Pouchat rồi đến ông A. Barbotin nguyên đốc trường Bách-ngệ thực-hành Hanoi thí nghiệm. Ngay trước khi chiến tranh Bắc-kỳ nhập cảng tới 21.780 đồng bạc pháo. Tiện đây ta cũng nên biết qua về cách thức làm pháo ra sao. Làm pháo, trước hết phải pha thuốc, quấn vỏ, đóng thuốc, cắm ngòi, bít đầu đóng bánh.

Thuốc pháo có hai thứ, một thứ để làm ngòi và một thứ làm pháo. Thuốc làm ngòi như thế này:

Diêm tiêu (sulpêtré)	71 phần trăm
Than	27 —
Diêm sinh	2 —

Thuốc pháo

Diêm tiêu	71 phần trăm
Than	14 —
Diêm sinh	15 —

Thoạt tiên phải bỏ diêm tiêu vào chảo có nước đun sôi để lọc; bột bần nổi lên trên mặt, hớt hết ra; khi nào để một giọt nước thuốc lên lưỡi dao mà thấy thuốc đặc lại thì thôi.

Diêm sinh bỏ vào cối đá hay cối chày mà tán nhỏ. Người Tàu hay lấy gỗ thông gọi là *sinh mộc* hay *Sam mộc* đốt cháy rồi tán nhỏ lấy than. Ở Quảng châu Văn, các làng đóng đồ gỗ thường bán cho nhà chế pháo vỏ bào gỗ thông để đốt lấy than. Tại Bắc-kỳ, than gỗ cây thông, cây xoan và nhất là cây gạo (gỗ) dùng làm pháo rất tốt. Thuốc pha song bỏ vào cối hay *thuyền gang* mà tán nhỏ như thể tán thuốc bắc. Thuốc tán to nhỏ là tùy hạng pháo tốt hay xấu. Ngòi pháo làm bằng giấy bần; thoạt tiên phải cắt thành giấy nhỏ, lấy thuốc cha vào rồi cuốn chặt lại; ngòi có phiến nhỏ bằng bột nếp cho thuốc khỏi rơi ra. Hồ song đem ngòi phơi ra nắng rồi gói giấy cất đi. Một cái ngòi làm song dài độ 47 phân. Giấy làm pháo phải lền và tốt nhưng lúc thuốc nổ,

giấy phải tan ra thì mới tốt. Muốn quấn vỏ pháo đã có máy để lăn giấy thành ống nhỏ. Muốn quấn 100) pháo phải mất 4 giờ. Vỏ pháo quấn rồi phải qua máy *bấm*; *bấm* nghĩa là làm cho một đầu chặt lại còn để một đầu hở lấy chỗ cho thuốc. Đoạn người thợ pháo lấy giấy buộc chum nhiều vỏ pháo lại đầu pháo hãy còn hở để lên trên đầu *bấm* rồi xuống dưới. Khi ấy người ta lấy giấy bần dán lên trên mặt đầu pháo hở, rồi lấy giẻ đóng thùng giấy bần đóng đúng vào những đầu hở; do những lỗ hở ấy mà thuốc sẽ cha vào sau.

Thuốc pháo đổ lên trên lỗ đến bao giờ pháo nào cũng đầy thì thôi. Lúc cho thuốc người thợ có ý phải lắc bánh pháo luôn tay để thuốc xuống đều và chặt. Thuốc làm thừa lại gạt ra ngoài; muốn cho thuốc được lền thật chặt, người thợ lấy miếng giấy giẻ để lên trên rồi đổ bánh pháo xuống bàn, đổ nhiều lần thì thuốc sẽ chặt.

Cha thuốc song đèn lượt cho đất sét; đất sét vàng hay trắng, tán nhỏ, phơi khô đem đổ lên trên cối pháo cũng như lúc cho thuốc; vừa làm vừa đổ pháo xuống bàn; đoạn lấy nước lã phun lên đất rồi lấy cái nạo cào hết đất đi; làm như vậy đất cũng chưa được lền chặt; phải dùng cái *nanh* có nhiều răng bằng gỗ nom giống cái lược chải đầu mà đóng vào lỗ pháo đã có cha thuốc và đất. Làm đến đây, người ta lật bánh pháo lại, rồi lấy cái dùi tre nhỏ để dùi lỗ vào đầu pháo trước kia đã kẹp chặt; dùi đến tận thuốc rồi lấy ngòi cho vào; ngòi cho song, tháo giới pháo ra để sang bàn *bấm* mà kẹp chặt đầu có ngòi. Phải hơn nửa giờ mới cắm song được 1000 ngòi. Đến đây là xong việc làm thành một cái pháo; bây giờ chỉ còn buộc ngòi pháo lại với nhau và đóng thành bánh nhiều hay ít, hoặc 5 cái, 100, 200, 300, 500, 1000, 1 van v. v. Buộc pháo rất tỷ mỉ và khó, phải khéo tay mới được; vì buộc sai, pháo nổ rời rạc không hay. Cách thức làm pháo cối cũng tương tự như làm pháo con; không khác mấy. Đây, cách làm pháo là thế. Mỗi khi nghe tiếng pháo nổ, các bạn cũng có thể biết đại khái công việc làm pháo ra sao. — T. L.

PHỤ NỮ
Y-KIẾN BẠN-ĐỌC

Trận hải trừ nạn hữu-sinh vô-dưỡng

(Tiếp theo số báo 63)

Thật thế, thử xem hai người kết-duyên cùng nhau đã lâu ngày, mà không con cái gì, hoặc sinh con nào chết con ấy, thì những tài hoa trên kia liệu có giữ được cho đôi bên ấy ở cùng nhau trăm năm giai lão không? Thế thì ta phải lo ngay việc chính mà thực-hành câu tục ngữ đã nói trên kia: « Lấy vợ xem tông, lấy chồng xem giống ». Nghĩa là khi kén vợ kén chồng, ngoài sự nhờ cha mẹ để xem nhân phẩm, gia phong của nhà đôi bên, lại còn phải tự xét xem sức lực tài năng, đức hạnh đối với trách-nhiệm phận-sự và tính-khí nhau có vừa lòng nhau không? Nhất là phải để ý dò la xem dòng dõi đôi bên có những bệnh tật di truyền gì, hoặc có những dấu chỉ khả nghi trong sự sinh dục con cái không, tốt về sau chăng? (1) Ấy khi sắp rành ráo chỉ đeo cầu, chọn người nâng khăn sửa túi, đã được cha mẹ dẫn đường, lại vừa được chủ trương vừa hiểu biết cách kén chọn như thế, thì mới thực là giai khôn kẻ vợ và gái ngoan kén chồng, nghĩa là chỉ cốt sao cho xứng đôi phải lứa; vợ chồng đều lành mạnh, chồng giữ đạo chồng, vợ theo đạo vợ, để gây nên cái hạnh phúc cho gia-tình và chủng tộc.

Đã biết chọn giống, còn phải biết gây giống nữa, bởi vì cũng như có hạt giống tốt, mà không biết cách ương trồng cho nó sinh ra quả tốt, thì giống tốt cũng chẳng tự sinh ra quả tốt được. Cũng một lý ấy, vợ chồng được khỏe mạnh to lớn không có những bệnh tật di-truyền, nếu không biết cách đề phòng cho con mình đẻ ra được cứng cáp bụ bẫm thì con cũng chẳng đầy đà mạnh khỏe được; lúc đẻ ra đứa

(1) Có người bàn: nên bắt đôi bên đi khám bệnh trước khi lấy nhau. Nhưng tôi thiết tưởng sự ấy đã trái với phong hóa; lại biết đâu họ không bỏ tiền ra mua lấy chứng chỉ tốt, rút lại cũng vô hiệu như đã nói trên. Không gì bằng: vừa tự mình xét lấy vừa cậy cha mẹ, anh em, chị em xem giúp lẫn, ngấy bởi vì không có sự gì kín, mà lâu ngày không phải lộ: « Mặt hiện hồ ầu ».

trẻ đã không được cứng cáp mạnh khỏe, thì chống với những vi trùng, thần-khí, ác phong làm sao được? Con mình không chống nổi với những quân thù ấy, tất phải suy liệt đi dần dần, mà cái nạn hữu sinh vô dưỡng cũng không thoát. Vậy thì cách gây giống có những cách nào? — Cách gây giống nói đây tức là những sự đề phòng trong sự giao-cấu (1): vợ chồng giao cấu với nhau không những phải tiết-dộ thì mới có con, mới được nhiều con và con mới tốt (xem bài « sản dư hạn chế » của tôi từ số 47), lại còn phải giữ những điều sau này: 1) Vợ chồng đều phải giữ bộ máy sinh dục cho trong sạch. Ông Đinh-hoa Sơn cũng đã nói: « Ở nhà quê thường đẻ nhiều, mà nuôi được lại cực ít. » Thật thế. — Sao vậy? Vì những cái bộ máy truyền sinh ở đó phần nhiều không được thanh sạch: đàn bà phần đông đến nửa sáu hay chín mười ngày không rửa, nửa rét có khi hàng nửa tháng hay một tháng cũng nên; nguy nhất là những lúc kinh-nguyệt, mà xiêm quần lại không năng thay giặt hay có thay giặt, lại đưa ra giặt ở những bờ ruộng vùng chuôm, là những nơi rơ bẩn đất cát; còn đàn ông tuy có năng tắm hơn chị em, nhưng cũng chẳng năng giặt hơn, cho nên cái quần « nước lòng », chẳng mấy lúc mà không thấy vàng ệch. Đây những cái bộ máy sinh dục lộ hẳn ra như thế, thì khỏi sao được những vi-trùng độc làm cản trở sự sinh đẻ, hay đẻ ra được tốt? Tôi nói đây: phần đa số những cái bộ máy sinh dục ở các nơi thôn dã như thế; nhưng phần nhiều những cái máy truyền sinh ở các chốn thành thị cũng chẳng phải là không bẩn; những bệnh lậu và gia-g-mai chẳng hạn nhả ra ở đây ư? 2) Những lúc cơm no rượu say vợ chồng đừng có giao hợp, vì những lúc ấy

(1) Mục đích Khoa-học là phá toang cái màn bí hiểm cho nên càng nghiệm xét và tả thực được rõ ràng bao nhiêu thì càng có ích lợi bấy nhiêu. Có biết căn-nguyên bệnh mới trừ được bệnh.

(Xem trang sau)

AI MUỐN ĐỂ CON GIAI ?

Vấn đề đoán trước khi ở cữ, rằng sau này đứa trẻ sinh ra sẽ là con giai hay gái rất khó khăn, mỗi người nói một cách, nhưng chưa được đúng cho lắm để có thể làm thành luật. Biết trước con giai con gái đã là khó thế thì định trước rằng người đàn bà sẽ thụ thai con giai hay con gái lại khó lắm nữa. Mới đây, một bác-sỹ (Sanders) người Hoa-kỳ có công bố kết quả việc thí-nghiệm của ông lên trên tạp-chí Eugenics Review.

Theo lời ông thì từ nay các bà mẹ định có con nào sẽ được như ý. Ông nói rằng, nếu đàn bà dùng *acide lactique* thì sau này sẽ đẻ con gái. Cũng như ông Sanders, nhiều bác-sỹ khác có nghiệm thấy những người khi chữa mà ăn

TRẦN BÀI TRỪ NẠN HỮU SINH VÔ DƯỠNG

(Tiếp theo trang trên)

Khi huyết cương loạn, có kết thai cũng không ra gì: hoặc trảm, hoặc sinh ra ẻo lả; nếu không, thì cha mẹ có khi mắc bệnh, như bệnh phạm phòng ai cũng tưởng biết; cha mẹ đã bị bệnh sau sinh con không chúng nó cũng tật kia. 3.) Những khi kinh nguyệt chưa sạch hẳn chớ theo tình dục mà giao-cấu, vì thường sinh kén sinh lâu. 4.) Vợ chồng có ai ốm đau mới đỡ, thì đừng có đòi nhau: các bà thường lúc mới thụ thai hay đòi mà không biết chán, nếu gặp phải lúc ai trong mình không được khỏe, thì thật là có hại cho vợ chồng và con cái đó. 5.) Những lúc mua rào sắm sét, cũng phải kiêng kỵ, vì nếu thụ thai lúc ấy, thì đứa trẻ về sau hay kinh sợ khó nuôi lắm. 6.) Khi thụ thai được 3, 4 tháng rồi, thì cũng phải nên giảm bớt sự đi lại cùng nhau, từ 7, 8 tháng giờ đi, thì nên kiêng hẳn: tuy sự giao cấu khi có thai không ngăn trở sự sinh con, nhưng thật làm cho người mẹ phải thiếu lực lúc lâm bồn, và đứa trẻ khi phải kém sức cùng nhiều bệnh khi ra đời.

(Còn tiếp)
Thạch-BÀN

« giở » (manie) của chua sau đẻ ra con gái. Nhưng nếu dùng một chất nồng như *bicarbonate de soude* mà rửa bộ sinh dục, sau này người đàn bà đẻ con giai. Bác-sỹ thí-nghiệm cho 81 người thiếu phụ thì 80 người đẻ con giai, chỉ sai có một người thôi. Nếu quả như vậy thì thuyết mới ấy sẽ có nhiều người hoan-ngiến. Các báo Mỹ đăng tin ấy có bình phẩm lo xa cho xã-hội sau này sẽ có nhiều đàn ông mà ít đàn bà, vì hiện nay lắm người thích đẻ con giai hơn con gái: nếu có thể quả quyết sinh được con giai thì ai chẳng đẻ con giai. Đồng thời với bác-sỹ Hoa-kỳ, bác-sỹ Richard Goldschmidt, quản đốc viện sinh lý học Berlin (Đức) và hai bác-sỹ người Nga là Keltzoff và Schroder ở Moscow cũng thí-nghiệm về việc đẻ con giai con gái. Theo lời các nhà khảo cứu ấy thì người ta sở dĩ sinh con giai hay con gái là khi nam-lữ đi lại với nhau, những tế-bào có tinh trùng hay không, gặp trứng (œuf) mà thụ thai. Nên nhớ rằng người đàn ông có hai thứ tế bào, một thứ có tinh trùng, một thứ không, còn người đàn bà thì có trứng (œuf). Nếu tế bào có tinh trùng của đàn ông kết với trứng của đàn bà thì sau này của trẻ sẽ là con gái; nhưng nếu tế bào không có tinh trùng kết với trứng, sau này đứa trẻ là con giai. Xem như vậy thì muốn sinh con giai hay gái người ta chỉ có việc dùng hóa chất hay dùng luồng điện mà hủy một thứ tế bào có tinh trùng hay không. Bác-sỹ Keltzoff và Schroder đã truyền điện vào thỏ cái sau khi cho thỏ đực phủ. Những con thỏ cái có điện nguội (courant négatif) chạy qua, sau đẻ toàn con cái; con nào bị truyền điện nóng (courant positif) sau sinh ra được nhiều con đực mà rất ít cái. Dùng cả hai thứ điện (nóng và nguội) truyền cho thỏ thì thấy đẻ một nửa đực và nửa cái. Vậy luồng điện cũng như chất *bicarbonate de soude*, *acide lactique* đều có ảnh-hưởng đến sự thụ thai của loài vật. Nào những nhà hay quan tâm đến sự xem giai, gái, những nhà niềm hoi, hoặc nhiều con gái ít giai hay nhiều giai ít gái, đọc song bài này nên nghĩ sao?

Tương-LAI

GIA - ĐÌNH - THIẾT - KIỂM

KHOA - HỌC THƯỜNG - THỨC

Mứt gừng

Làm mứt gừng thì phải dùng gừng thật non mấy được, rửa gừng cho thật sạch đất rồi gọt mỏng vỏ, song đem ngâm nước muối cho mềm thì dễ sấm (sấm đã nói ở kỳ báo số 11); ngâm độ 3 giờ bỏ ra sấm, sấm cho bớt cay và mềm, đoạn lấy rượu la với chanh để tẩy gừng cho trắng sau đem ngâm nước lã cho hết rượu và chanh.

Lấy 1 cân gừng và 1 cân ruối đường; thắng tan đường cho gừng vào đun để nhỏ lửa kéo đồ gừng, bao giờ cạn hết đường gừng trắng là được, gắp ra đĩa để nguội, sấy qua song bỏ vào bầu để dành.

Mlle Minh-Tâm

Chữa mắt có bọt

Mắt, tương, và các vị ăn lỏng khác có bọt, chỉ đồ mây chén dầu vừng vào là sạch hết bọt, vì dầu vừng không những là có tính sát trùng, nhưng nổi ở trên mặt mắt, làm cho bọt không ở được; trứng ruồi đẻ vào, gắp dầu cũng đều phải ung cả. Dầu lại là một vị ăn ngon.

T. C. Tiến

Rửa vò hũ hoi

Nếu muốn rửa sạch hết mùi hoi thối trong vò hay hũ, thì trước hết rửa 3 hay 4 lần nước lã cho sạch; lấy bạch quả đã nhỏ rồi nấu nước, rửa lại thì hết hoi hoi thối.

Kạch quả trong những hàng khách bán vị ăn và hàng thuốc bắc có bán.

Chữa khay sơn ố

Những khay sơn, nếu cề ố chén hay bát lóng lên trên, thì ố vàng sơn ra thành vết, trông rất xấu.

Muốn làm cho mất vết ố ấy, thì dễ khay ố ra ngoài xương một đêm, ố là sạch hết vết ố, lại đẹp như cũ.

T. C. T.

Cách để trứng tươi lâu

Trứng rất hay thối nên để lâu vì vỏ ngoài có nhiều những lỗ nhỏ khiến không khí lọt vào, về cách làm cho trứng tươi lâu rất nhiều: nào đun nước sôi dùng trứng vào, nào quây vôi vào nước bỏ trứng để chất vôi lấp lỗ con con, nào ngâm nước muối, có cách này rất đáng, cề chị em làm thử mà coi. Lấy khăn lau thật sạch vỏ ngoài, dùng bút sạch chấm dầu lanh (huile de lin) mà quét kín hết quả trứng để cho những lỗ con bị kín lại, đợi khô mang trứng cề vào mặt của khô (cề dầu to xuống dưới, cứ thế sắp từng hàng hết lượt ấy đến lượt khác, khi nào dùng cề sẽ lấy ra trứng vẫn tươi như khi mới đẻ.

Mlle Đoàn-thị-Vân Hải

Cách làm lấy rượu champagne

Trước hết lấy đường phèn và rượu vang trắng hai thứ bằng nhau đun cách thủy cho tan đường ra để nguội đóng vào chai rồi cứ nới chai cho

thêm vào 2 centilitres rượu vang trắng tốt.

Nút chai cho kỹ cề dốc ngược đáy chai lên sắp một nơi.

Đề đủ 6 tuần lễ đem chai rượu đó ra sẽ mở cho khéo để cho rượu chảy bớt ra mấy giọt rồi lại lấy rượu vang trắng bù vào cho đầy như trước, nút chai lại cho thật kỹ và lấy giấy thép nhỏ chằng cho chặt rồi để dốc ngược chai lên như trước.

Độ ít lâu đem rượu đó ra uống vị nó ngon như rượu sâm banh mua ở hiệu vậy dù người sành rượu cũng khó phân biệt được.

Nếu rượu này làm vào mùa xuân thì vị ngon lắm chị em ta làm thử xem.

T. N.

CỐC HOA THANH-ĐỨC

69, Phố Hàng Lỗ, Hanoi

Chịu nước sôi chịu nước đá đủ các kiểu vừa rẻ vừa bền vừa đẹp. Bán buôn bán lẻ.



Xin quốc dân chiếu cố hàng nội hóa đã tinh xảo

VĂN BÁP

Haiphong, ngày 18 Janvier 1934

Thưa quý báo

Xin quý báo làm ơn đăng mấy dòng này lên báo, chúng tôi cảm tạ vô cùng.

Nghề làm giấy thiếc mỏng

Hàng năm, ta vẫn thường dùng giấy vàng lá để cúng lễ, thật là một thứ vô ích, mà ta không bỏ được.

Từ xưa đến nay, người Tàu đã vơ được một mối lợi lớn trong nghề này ; nay ta đã có ít người làm được vàng lá, nhưng giấy thiếc vẫn không làm được, phải mua của người Tàu. Họ tha hồ mà lên giá ; kể như giá thường một hòm giấy thiếc độ 60\$ mà nay phải mua đến hàng 100\$.

Chúng tôi lấy làm bực nổi không làm được hẳn phải mua giá quá cao, mà ngoài người Tàu ra, không còn biết mua đâu được.

Vậy xin đồng bào, ai biết cách làm giấy thiếc mỏng và nơi nào bán củ bảo cho. Chúng tôi lấy làm cảm tạ lắm.

Mme Nguyễn-thị-Hiền
Haiphong

Làm cho đào ra hoa đúng tết

Trả lời ông Nguyễn văn-Tám

ở Hadong : Muốn cho đào ra hoa đúng vào ngày Tết Nguyên đán thì phải làm thế này : vào giữa tháng mười một ta, nghĩa là một tháng rưỡi trước ngày Tết, phải tưới hết lá đào đi ; nếu làm thế mà gặp phải gòi rét quá, giữa tháng chạp chưa thấy điều nọ thì phải bới gốc phơi

rễ ra, chắm vào những rễ trên, dùng tưới nước, cho phân, làm như thế, thì đào sẽ đâm nụ, nảy hoa kịp Tết.

Làm cho thủy-tiên nở hết mọi hoa

T. l. ông Trần-Canh ở Haiphong : Thủy tiên gọt mất nhiều chất bồ, vì thế cho nên khi nở hoa thường sót ít nhiều nụ ở dưới không đủ sức nở, sau vàng ra rồi rũ xuống. Muốn cho mọi hoa đều nở được cả mà nở một cách mạnh mẽ, thì phải cho vào nước ngâm thủy-tiên một chất bồ. Chúng tôi đã thử dùng chất Azo'ate d'ammoniaque, thấy có kết quả rất tốt : mỗi lần thay nước nên cho vào một miếng azo'ate d'ammoniaque to bằng bột ngô vào nước chất ấy tan ra, bị rễ thủy tiên hút lên để nuôi cây, nuôi hoa. Ông cứ theo cách này sẽ được vừa ý. Azotate d'ammoniaque có bán ở hiệu bảo chế tây.

Hương đèn

Trả lời bà Hai Viên ở T.Y. : Hương đèn làm bằng rạ trám trộn lẫn với thân cây vừng (mè). Cây trám (canarium) có mọc ở miền Thượng-du Bắc-kỳ. Thân vừng và rạ trám trộn với nhau đến khi nào xe được vào que hương (nứa) là được.

Giấy bạc, giấy vàng

T. l. ông Hiền ở Huế : Giấy vàng, giấy bạc người ta thường đóng vào thành « đinh » để

bán dùng về ngày lễ, ngày Tết, là thiếc (étain) dát mỏng, giấy bạc là thiếc để không, giấy vàng là thiếc ngoài có tráng lượt dầu sơn.

Nến trắng

Trả lời ông hỏi về nến : Muốn cho nến trắng thì phải dùng mỡ hang tốt ; sau khi bỏ ở khuôn ra, phải phơi nắng, điều ấy rất cần, vì ánh sáng mặt trời có tính làm cho chất stéarine (chất nến) trắng.

Pháo

Trả lời cậu Đào văn-Lưu ở Hanoi : Pháo bây giờ thường làm bằng chất chlorate de potassium chất này ai có phép riêng mới được mua và dùng. Pháo ngày xưa làm bằng dêm tiêu (salpêtre = azotate de potassium), lưu hoàng (soufre) và than gỗ (xoan). Bởi thế cho nên khói pháo ngày xưa và bây giờ ngửi có khác nhau.

GIỚI THIỆU

Bản quán mới tiếp được số đầu báo Sao Mai do ông Trần-bà-Vinh và Hoàng-kỳ Tuần xuất bản ở Vinh.

Tuần báo ra ngày thứ sáu. Tòa báo ở số 118 — Avenue Maréchal Foch — Vinh. Giá báo : 1 năm 2\$00 ; 6 tháng 1p20 ; mỗi số 0p04

Khoa-học xin giới thiệu cùng độc-giả và có lời chân trọng mừng đồng nghiệp mới trưởng thọ.

MÁCH GIÚP, BẢO GIÙM

MÁCH

Đau tim

Trả lời cho ông T. K. Viennane. Khoa-học ra ngày 15 Octobre 1933, ông có hỏi về bệnh đau tim, nay xin mách giúp ông, vì phương thuốc này, người bà con tôi đã dùng, được hiệu nghiệm.

Cách trị

Mua 1 quả đu-đu (papaye) chín, (to thì một, nhỏ thì 2, hoặc 3) gọt vỏ, bỏ hạt rồi đem cắt nhỏ ra to bằng ngón tay cái một, đem nấu với đường tây bột, như ta nấu chè (nếu ông muốn ăn đậm hay nhạt thì tùy ông cho nhiều đường hay ít). Xong rồi đem đổ vào bát để khi nào hơi ấm ấm hãy ăn, đừng để chè nguội quá, ăn không tốt (ông nên nhớ rằng sức ông ăn được bao nhiêu thì nấu bấy nhiêu, ăn còn thừa thì bỏ đi, đừng để dành đến hôm sau).

Nguyễn-văn-Dần
Hanoi

Đĩa vô tai

Ai cũng đã rõ đĩa vô tai là ghê gớm, nhưng ngộ rủi phải thì bắt con vẹt mổ lấy mật nó đổ vào tai hễ đĩa chết lâu rồi nghiêng tai cho máu đĩa ra. Lấy ống rau muống ngâm nước vô miệng phun vô tai nhiều lần cho sạch, nếu không có vẹt lấy rượu mạnh đổ vô tai, thấy máu chảy ra chớ ngại, ấy là máu của trong bụng đĩa chẳng phải máu tai đâu. Đổ vô nghiêng g ra ít lần tự khắc đĩa ra theo, vì

bằng xát (xạc) đĩa lớn lớn ra lâu thì lấy kim găm làm móc kéo xát nó ra, dầu đĩa vô lâu mấy cũng phải chết mà lấy ra chưa kịp đĩa cũng chẳng thể sống được, chớ để lâu nó khó lấy ra.

Thuốc cầu tự

Thư biện vi hùng

Các bà nào sinh con một bề, mà nay muốn sinh con giai đề thờ phụng tổ tiên, thì hai vợ chồng phải cấm phòng 3 tháng, rồi ông chồng phải dùng bài thuốc sau này sẽ được như ý.

Quy-thân	4 lạng
Đỗ-trọng	4 lạng
cao vỏ tằm muối sao	
Bạch-Liên-tử	4 lạng
Nhục thông rong	5 —

bỏ cuống ngoài tằm	
rượu đã nhỏ	
Thỏ ty tử	5 —
tằm sữa người 6 giờ	
đồng hồ rồi nấu dừ.	

Poa cổ chỉ	3 —
Bạch phục linh	4 —
Cam chân khởi tử	4 —
Ba kích	1 —

bỏ lõi.	
Phụ tử chế	1 —
Quế thanh tốt	1 —
Lộc nhung bột	1 —

Các vị tán nhỏ làm hoàn như hạt ngô, 1 ngày ăn 2 kỳ, lúc nào không tâm thì ăn, hoàn với bột hoài sơn và nửa cân mật ong.

Hoàng-quang - Ngọc
Gare Hương-Lại

Thủy cổ

Những người bị chứng thủy cổ, thì do nước trong mình đình tích lại không tiêu đi được, trong mình chỗ nào cũng sưng sưng những nước sờ vào tựa hồ như đất bùn vậy.

Thuốc uống :

Hắc sủ	2 đồng cân
Nhục-quế	3 phân
Cam toại	2 đồng cân
Sa tiền tử	1 lạng

Sắc như thế mà uống, uống thang thứ nhất sẽ thấy nước trong mình ra rất nhiều theo đường tiểu tiện. Thang thứ 2 thì khỏi. Không được dùng đến thang thứ 3, nếu dùng đến thang thứ ba thì sẽ bị cho sự ăn uống.

Lời dặn. — Uống hết hai thang trên rồi thì phải uống bài dưới này :

Phục-linh	3 đồng cân
Chư-linh	3 đồng cân
Nhục-quế	2 đồng cân
Chạch-tả	2 đồng cân
Bạch-chuật	3 đồng cân

Uống hai thang sẽ thấy trong mình khoan khoái.

Uống đơn thứ 3 sẽ được bình phục bao giờ ăn uống được như thường thì thôi.

Nhân sâm	3 đồng cân
Bạch-vân-linh	3 —
Bạch-chuật	3 —
Cam-thảo	1 —
Chần bì	3 —
Bán hạ chỉ	2 —

Cấm bệnh nhân không được dùng muối hoặc đồ mặn nếu dùng phải muối hoặc đồ mặn thì không thể chữa được.

Minh-Châu y quán
Đáp-cầu

HỒI

Tôi ít lâu nay xanh xao, đêm nằm khó ngủ, sờ bụng dưới về bên tay tả có một cục chồi lên bằng hòn bi. Tôi hỏi người ta bảo là báng. Vậy xin các bậc danh y làm ơn chỉ bảo hộ cho có phải là báng không? và uống thuốc gì cảm ơn lắm lắm.

Nguyễn X

Tôi 25 tuổi đã gần một năm nay bị bệnh đau cổ. Một buổi sáng khi ngủ dậy, tôi thấy đầu nặng mà khó nhấc lên. Khi tôi sờ cổ về phía dưới mang tai bên phải cách độ 2 đốt ngón tay thì thấy cái hạch to bằng đầu ngón tay cái. Lúc rắn thì nó trện trạo và khi ông thầy đau đớn gì, mà tôi cũng không thấy sốt.

Dần dần cái hạch ấy lớn lên mà mềm ra. Độ lớn một tháng thì vỡ có mủ và máu bõ quanh. Lúc đó phía dưới mang tai bên trái lại nổi ba cái hạch nữa to bằng đầu ngón tay.

Hiện nay bên vỡ vẫn chưa lành còn những lỗ nhỏ bằng đầu tăm sâu độ nửa đốt ngón tay, rỉ nước vàng. Tình hình thoáng nặn ra có chất lèn mền như bã đậu. Các hạch bên trái vẫn rắn, không tan.

Trong thời kỳ tôi bị đau vẫn ăn ngủ được như thường, xơi người hơi xanh và hơi khan. Tôi nằm mồ ở nhà thương đến ba tháng và dùng nhiều thuốc tây, nam cũng không thấy đỡ.

Vậy xin chứng cầu các vị danh y trong ba kỳ, ngài nào có thể chữa được hoặc có đơn thuốc gì xin chỉ bảo cho, tôi cảm tạ vô cùng. Thư gửi cho địa báo, hoặc gửi riêng cho chúng tôi.

Lê-Vinh

Institution Lé Lợi.

Rue Agent Guinet. - Haiphong.

Tôi có thằng con giai năm nay lên 10, từ năm nó lên năm tới nay, đến mùa rét nào chân nó cũng phát cước đau lắm. Cứ dạo nào rét lắm là những ngón chân nó sưng đỏ mọng, dần dần lan ra cả bàn chân, sưng mu bàn chân hay gót chân lên, vừa ngứa ngáy vừa đau đớn khó chịu, không thể nào đi lại được. Hiện bây giờ đang đau chưa khỏi. Vậy ngài nào có phương thuốc gì hay xin làm ơn mách lộ cho, hay chữa khỏi hẳn cho thì tôi xin tìm đến nơi tạ ơn.

Nguyễn-Trọng-Luyện

Tôi có người nhà là đàn ông năm nay 36 tuổi vì đa nghĩ ngợi quá độ mắc bệnh điên cuồng từ tháng ba tới nay chưa khỏi, hiện nay nói nhiều, nói xằng xì, bạ câu này nói sang câu khác không có nghĩa lý gì cả, có lúc thì hét to giữ lợn đập phá, có lúc thì mồm lắp lắp nói một mình, được cái ăn khỏe ngủ nhiều, biết đi lại với đàn bà, gặp người quen thì ước vãn biết, nhưng nói láo lắm. Vậy dám nhờ các danh y hay ngài nào có môn thuốc gia truyền chỉ bảo làm phúc tôi mấy. Nếu ai muốn chữa khoán thì xin cứ hỏi đến Nguyễn-thức-Đạm 5 Charon prolongé Hanoi.

Tôi có một người bà con bị bệnh lệch dạ con. Nay tháng tháng, lúc thấy kinh nguyệt thấy ra các chất tựa như nhựa chuối. Đã 4 năm nay không có sinh đẻ. Các danh y có phương thuốc gì (tây hay ta cũng được) chữa khỏi, tôi xin cảm ơn. Bài

thuốc đó xin đăng lên khoa-học tạp-chí.

Hai bài thuốc kinh nghiệm của ông Phó Đức Thành cho đăng theo bài khảo cứu về Hà-thủ-ô 1 có thể cư cho cất y thể đem ngâm rượu uống có tốt không? Hay phải cho chế thành tễ. Xin ông Phó-Đức-Thành trả lời lên Khoa-học Tạp-chí cho.

Tôi có cái bệnh hay rất mình. Lắm khi đi nằm, — chưa ngủ mà đã mê thấy sự ghê sợ, — cứ thấy giật mình. Ngài nào biết bệnh ấy là bệnh gì và có môn thuốc gì chữa được xin vui lòng bảo cho.

Nguyễn-Lương-Thường

Người đàn ông 25 tuổi, cách ba năm nay đi làm, thấy buồn ở mang tai, sờ lên thì ra một vật gì chui vào tai, rất được đuôi nom như đuôi rết (mà có lẽ là rết thật) từ đấy trong đầu ọc ạch như có vật gì bần bần, một hôm ở trong lỗ mũi tọt ra một con dòi bằng hột gạo nếp hai mắt đen, hiện bây giờ người yếu, da vàng, mặt nhợt luôn, mắt nhìn lơ mơ cả. Đã lấy thuốc tây, ta, lâu nhiều lắm không khỏi. Bà con ai biết mách giùm.

Tuyên

Phú-thọ

Về mùa rét ở nhà quê tất cả đàn bà, đàn ông, trẻ con thường hay mắc phải chứng sưng bàn chân ta thường gọi là cước, hiện bây giờ ở làng chúng tôi có tới 70 phần 100 đang mắc chứng bệnh ấy, vậy ông bà nào có phương thuốc gì hay chỉ giùm cho cảm ơn.

Thiện-Sơn

KHOA - HỌC TÂN - VĂN

Mồng một tết có nhật thực

Đúng như khoa-học số 52 ngày 15 Août 1933 trang 28 đã báo trước, đến 24 février 1934 (mồng một tháng giêng ta) sẽ có nhật-thực. Theo tin thiên văn đài Juvisy và Bureau des longitudes thì lần này đường nhật thực đi sẽ qua Borneo, Célèbes phía đông Châu Á. Nhật thực bắt đầu vào khoảng 5 giờ 28 phút sáng. Nhưng lần này ở Đông Pháp không nom rõ như kỳ nhật - thực ngày 21 Août 1933. Hiện mới ròi có một phái bộ Nhật đã đáp tàu Kasuza đến Nam-dương quần đảo xem xét nhật thực. Ở Thái-bình-dương chỉ có tại hai cù lao Ross và Mortlock là trông rõ nhật thực 24 Février. Phái bộ gồm có các nhà thiên-văn học Nhật và Mỹ.

Bãi trừ bệnh lao

Chiều hôm 2 Février vừa rồi, hội bãi trừ bệnh lao và hội đồng Cứu-tế Bắc-kỳ có tổ chức một cuộc nói chuyện về cách đề phòng trẻ con khỏi mắc phải bệnh lao bằng thuốc B. C. G. Bác-sỹ R. Chaussinant ở Saigon ra nói rất rõ ràng về lịch-sử thứ thuốc B. C. G. do các nhà bác-sỹ trứ danh Calmette và Guérin chế ra. Sau cuộc nói chuyện có chớp bóng về cách thức làm thứ thuốc B. C. G., cách cho trẻ con uống và những cái nguy-hiểm của bệnh lao. Khoa-học đã nhiều lần nói đến thuốc B. C. G., kỳ sau sẽ tường thuật thêm.

Đàn bà có râu

Ở bên Pháp người ta sắp mở một cuộc đấu-xảo râu. Ai có râu dài, râu đậm hay một bộ râu đẹp, lạ thì sẽ được thưởng. Chưa hiểu kết quả cuộc thi ra sao, nhưng người ta đã được biết trước rằng nhiều đàn-bà có râu đến dự. Ảnh sau đây không phải là một bậc tu mi nam tử đâu, nhưng chính là một người thiếu phụ năm nay 35 tuổi, có bộ râu cằm rất đẹp.



Cliehe Ngo-Báo

Tại sao đàn bà lại có râu? Đây là câu hỏi của nhiều người muốn biết. Theo các nhà y-học thì sự đàn bà có râu gọi là *hypertrichose* bởi bộ mao hệ khai phát quá độ.

Có khi mới lọt lòng ra khắp người đã thấy có lông nom như loài khỉ; tên tây gọi là người chó (homme - chien) hay người vượn, người khỉ, lông mọc trên mình nhỏ như len (laine).

Lại nhiều khi người đàn bà lúc bé như thường nhưng đến khi dậy thì hay từ 30 đến 40 tuổi tự nhiên thấy cằm, môi

mọc râu ra: một đôi khi trên mặt có râu rồi dần dần khắp người đâm lông nom rất ngộ-nghĩnh. Nhiều nhà y-học nói rằng có khi vì đàn bà hay cạo mặt, và bôi thuốc từ lông mặt (poils folets) mà sau râu mọc ra. Cách chữa làm mất râu có hai lối, một là dùng điện, hai là lấy pommade de thallium 1 phần trăm mà bôi lên môi, cằm...

Quả tim nhân - tạo dùng để truyền máu

Bác sỹ A. Bécart người Pháp, hôm mới rồi có trình tại viện y-học Paris một bộ máy gọi là quả tim nhân tạo. Máy làm rất tinh xảo, có bơm điện, ống nhựa (gomme) nom như quả tim và các huyết quản trong người.

Quả tim nhân-tạo này dùng để truyền máu cho người ốm, vừa nhanh mà lại dẫn đi, không nguy hiểm như lối vẫn làm ngày nay. Muốn truyền máu cho một người ốm thiếu máu thì chỉ có việc tiêm một kim vào mạch của người cho máu và một đầu kim nữa vào mạch máu bệnh nhân rồi cho bơm điện chạy. Máy của ông Bécart mới sáng chế ra từ nay sẽ giúp cho y-học nhiều việc to.

Trứng đậu không lấy tiền

« Vì thấy nhiều trẻ bị hại về đậu mùa. Phòng thăm bệnh của y-sĩ Chu-đức-Tích số 7 Route de Hué, trứng đậu không lấy tiền.

« Sáng từ 9 h đến 10 h

« Chiều từ 15 h đến 16 h

« Chủ ngày lễ và chủ nhật »

DÙNG SẢN-VẬT NƯỚC NHÀ

Chạy động cơ bằng dầu cá

Saigon. — Mới đây, một kỹ sư ở Saigon, ông Petot, giám đốc hãng Comptoirs généraux de l'Indochine, đi Nha-Trang, vào thăm viện Dương-học, thấy dầu cá vô dụng nhiều quá, lấy làm ngạc-nhiên.

Ông có hỏi ông Chevet, giám đốc viện Dương-học xem từ trước đến nay đã ai dùng dầu cá thay cho dầu « ma-dút » chưa.

Ông Chevet trả lời chưa và nói nếu ông Petot có muốn thử thì xin biểu một thùng.

Vài hôm sau, ông Petot quả nhiên nhận được một thùng dầu cá.

Thử mấy lần trước bằng động cơ Diesel kiểu cũ, ông Petot không thấy kết quả.

Sau ông đặt tại xưởng của ông ở Khánh hội một cái động cơ Diesel 25 mã-lực kiểu khá mới, đã từng dùng ở Đông-

dương, sau khi đã sửa chữa ít nhiều.

Trước hết ông cho động cơ chạy bằng « ma-dút » đã, rồi sau vài phút, khi động cơ đã nóng, ông liền thay « ma-dút » bằng dầu cá.

Thế là động cơ cứ chạy đều đặn bằng dầu cá trong 32 tiếng đồng-hồ cho đến khi bị hãm lại.

Những máy kiểm-xát bằng điện chứng rằng động cơ Diesel chạy bằng dầu cá cũng tốt như bằng « ma-dút »

Ngày hôm sau, ông Petot cho động cơ nguội chạy bằng dầu cá thì cũng thấy kết quả tốt.

Vì sức nóng của dầu cá kém sức nóng của « ma-dút » 5 phần 100, nên động cơ ăn mất nhiều dầu cá hơn, song giá dầu cá lại hạ hơn giá « ma-dút » 30 phần 100.

Cuộc thí-nghiệm này do ông Michel, Hóa học kỹ sư của Chánh phủ, kiểm-xát Sau khi đã chạy bằng dầu cá, động cơ Diesel bị tháo ra xem, người ta thấy các cơ-quan của nó đều vô hại.

Chỉ có cái bất tiện là dùng dầu cá thì cái mùi nó xông ra hơi tanh.

Xửu đổi động cơ để cho chạy bằng dầu cá mất chừng từ 25p. đến 30p, nhưng được cái lợi là đỡ tốn tiền.

Cái lợi lớn nữa là dầu cá là sản vật của Đông-dương, dùng nó chạy động cơ, người ta đỡ phải mua « ma-dút » của các nước ngoài.

(Theo La Dépêche d'Indochine)

Ăn trứng lộn rất bổ

Ta thường thấy có người hay ăn trứng lộn, chó « bảo-tử » hươu còn ở bào thai, cho là ghê bần. Biết đâu rằng trong trứng gà mới lộn được từ 9 đến 11 ngày là rất bổ, vì ở trong có chứa một thứ nước gọi là tro-phones; nước ấy cho những người bị thương nặng uống, chóng lành mạnh lắm. Viện Hàn-lâm Khoa-học Pháp có bản về thứ nước ấy trong kỷ họp ngày 4 Décembre 1933

Ai cần kiêm đại lý trong Nam

Hiệu Thanh - Thanh mới mở ở vào 3 căn Phố Lầu góc hai con đường lớn Saigon.
N. 38 Rue Pellerin và N. 118 - 120 Boulevard de la somme

BÀN VÀ LÀM ĐẠI LÝ:

- Đủ các thứ văn phòng và học liệu. Báo chí và sách vở bằng Pháp văn và quốc văn có giá trị
 - Đủ các thứ giao, nhúng, kỳ, quế, cao, đơn, hoàn tán, và các thứ thuốc, thứ dầu có danh tiếng.
 - Các thứ hàng tơ lụa do người mình chế tạo và hết thảy các món hàng nội hóa khác.
- Thư điểm, được phòng và các nhà công nghệ trong nước, nếu muốn cho hàng các ngài tiêu thụ trong Nam, thì xin viết thư cho:

Mr HỒ - HỮU - NHẢ chủ nhân hiệu **THANH - THANH SAIGON**

Nên chú ý đặc biệt là hiệu THANH THANH không những xài số tiền lớn về Quảng cáo trong các báo chí ba kỳ mà lại đặc phái 3 người Commisvoyageur đi khắp lục tỉnh cổ động những thứ hàng mà hiệu ấy lãnh làm đại lý.

Đi quang đảng, học sàng khôn

Thầy giáo dẫn học trò đi chơi chiều thứ năm

(TUẦN LỄ THỨ MƯỜI MỘT)

Thầy. — Ở trên đỉnh núi cao, ở miền Bắc-cực, ở bãi Tràng-sa, chưa có lối chân người mà cây cối đã mọc từ đời kiếp nào chẳng biết.

Xem đây thì đủ rõ rằng trong trường cạnh tranh cây cối cũng giữ được một địa-vị rất là quan trọng.

Cây không những là chỉ cạnh tranh với loài khác mà thôi đâu, nó lại còn cạnh tranh lẫn với nhau nữa.

Như ở trong rừng cây thường mọc chen chúc, sự cạnh tranh bây giờ mới thật rõ rệt. Cây nào cũng tìm cách mọc cao cho vượt được những cây bên cạnh, mọc nhanh đến nỗi chỉ tìm đường cao lên thôi chứ không kịp to ra và cũng không kịp mọc cành. Cốt mọc cao hơn những cây khác để tranh lấy cho nhiều ánh sáng mặt trời. Đến bao giờ đã chiếm được cái địa-vị xuất chúng rồi bấy giờ mới đứng đỉnh mọc cạnh đây là rườm rà, thân cây ngày một lớn ra.

Như khi ta gieo hạt giống cũng vậy, nếu gieo đầy cây mọc thẳng và sau ít cành lá. Nhà làm ruộng thường lợi dụng lấy cái nét cạnh tranh ấy: khi gieo hạt đầy để lấy sợi người ta thường gieo dày, cây ngày sau ít cành, mọc thẳng, sợi đầy thật là óng chuốt.

Ấy cây cũng biết cạnh tranh như thế đấy, cây nào khỏe được cây nào yếu thua; thế ra cái lệ « tru thắng liệt bại » ở loài nào cũng có.

6.) *Cây biết giúp đỡ nhau.* — Cây thường mọc một mình tự liệu lấy việc bổ d rỗng, nghĩa là mọc rễ để hút nước và những chất bổ ở dưới đất, mọc lá để hút lấy thân-khí ở không trung. Nhưng cũng có nhiều cây không rễ và cũng nhiều cây không lá. Vậy thì những cây ấy sống làm sao được?

Những cây không có rễ như những cây khô-mộc, lăm-gửi, chỉ có một thứ ống để hút nước và chất bổ mà thôi chứ không có rễ hẳn hoi như những cây khác. Nó thường bám vào những cây có rễ, luồn những ống hút nước ấy vào trong thân những cây ấy mà hút lấy mầu để nuôi mình.

Những cây không có lá xanh để ăn nhờ chất diệp-lục.

Có một cây tiếng Pháp gọi là lichen (li-ken) ta thường gọi là rêu, mọc ở ngoài vỏ cây và ở trên bờ tường. Trước kia các nhà thảo-mộc học vẫn cho là một cây có đủ rễ, có đủ lá. Mãi đến năm 1866 mới có người xét ra rằng không phải là một cây, chính là hai cây hợp lại, một cây thuộc về loài nấm (champignon), một cây thuộc về loài rong (algue). Cây loài nấm có rễ nhưng không có lá xanh, nghĩa là chỉ hút được chất bổ ở dưới đất, cây loài rong có chất xanh lá nhưng không có rễ, nghĩa là chỉ hút được chất thân ở trên trời mà thôi. Hai cây ấy « cộng-tv » lại với nhau, đồng sinh đồng tử, cây nấm dùng rễ hút chất bổ dưới đất lên để nuôi cây rong, cây rong dùng chất xanh thu thân khí ở không trung để nuôi cây nấm.

Rong với nấm, nấm với rong, tư cấp lẫn nhau, giúp đỡ lẫn nhau, chẳng khác chi anh mù công anh què vậy.

7.) *Cây biết cần kiệm.* — Cây cũng như các loài vật, đêm ngày làm việc trước là để nuôi thân, sau là để dành phòng khi thiếu thốn.

Như những cây củ cải, củ đậu, sắn, khoai, lúc bình sinh cốp nhặt những chất bổ như đường như bột để dành vào trong rễ để lúc ra hoa quả, là lúc cần đến nhiều đồ ăn hơn cả, có sẵn đồ dùng. Cái kho tàng ấy lại còn để phòng khi cây già yếu hay là khi tiết trời lạnh lẽo về mùa đông tháng giá, lá rụng cành khô, không thể làm việc được.

Cũng vì lẽ đó mà cây mía tích đường ở trong cây. Ở Cao-Miền và ở Nam-kỳ có nhiều cây thuộc về loài cỏ như những cây sà-cừ cây móc hay là cây đoác, trong thân cây có chứa nhiều bột, người ta vẫn lấy để ăn, cái bột để dành ấy là cốt để dùng khi cây ra hoa quả.

Ở những miền cao-táo hay là ở những bãi tràng sa, mưa ít, nước hiếm, cây thường hay để dành nước. Nước chứa ở những lá hay là ở những bẹ lá. Nước chứa ở lá như lá những cây sương rồng, hồ thiệp. Ở vườn Bách-thú Hà nội ta có giống những cây chuối tây lá xoe ra như cái quạt.

(Còn nữa)

Duy-VIỆT

TRÔNG GÀ HÓA QUỐC....!

Tối ba mươi tết! Phó Nhẫn là một người con rất có hiếu, on gọi, dư lộc tiên tổ trong nhà cũng được dư đủ bát ăn, nhưng vẫn còn cái óc thủ cựu như phần nhiều người khác, tất nhiên hôm ấy Phó Nhẫn chẳng tránh khỏi thói tục bày vẽ mà sửa sang ở nhà mình. Thôi, từ sáng bánh mứt đến sẽ trưa, hai bố con luôn chân luôn tay, nào quét dọn, nào bài trí, nơi thờ tự, nơi ăn ngồi phải sao cho có vẻ lịch sự hơn mọi ngày. Ngay đàn dĩa, trên chiếc trác tải tuy mới lau, nhưng nó vẫn chẳng sao sạch những vết ố hoen của nước sơn đã gần giốc hết, những chỗ dầu ly, con giềng mới cũ sứt mẻ vàng vọt nhuộm nhuộm, những khe một ngliên ở bốn chân đã rỗng hoác, người ta thấy nào hoa quả, vàng mũ, giấy tiền, mà Nhẫn bắt vợ mua từ phiên chợ 26, đều đã lấy đồ se gần kín hết mặt bàn. Hai bên mái giáp vách, hai cây mía dựng cao, chân nái nhà còn cả gốc rễ dăm tua tua, tục truyền dè dúng làm gây cho ông vải. Trên nét mặt tươi tỉnh của Phó Nhẫn, như co lộ vẻ tự nân, tự đại lắm, Nhẫn định-ninh rồi đây ông vải nhà chủ eo về nà trông thấy thế, tất được vui lòng, sẽ phủ-hộ cho chủ sang năm mới này được giàu bằng mấy năm cũ đã qua.

Rồi..... giờ tới. Đèn nến được lửa cháy sáng trưng, khói hương cũng nghi ngút; ta nhận thấy dưới ánh sáng trên trác tải đã bày sẵn mấy mâm cỗ « tết », lên cơm còn đang bay hơi, thì ngoài

sân một tràng pháo nổ vang như tỏ ý mừng ông bà ông vải Phó-Nhẫn đã tề-tụ đủ cả trên nhang-án rồi. Đoàn khăn áo chỉnh tề Phó nhẫn bước vào chiếc chiếu cặp điều đã giải sẵn, lễ lôn lễ trước quỳ khấn, khấn xong lại tạ bốn lễ nữa, Nhẫn lui ra lấy làm khoái chí lắm, chú lũng thũng xúng bép.

Đây giờ Nại, tên thằng con lớn của phó Nhẫn mới 8 tuổi, đang ở bếp nghe pháo nổ, cũng tất tả chạy lên dè vào xân nặt những chiếc pháo cụt ngòi đốt làm pháo xi chơi. Nó lúi một lúc đã nặt được một nắm tay chát vừa pháo cụt ngòi vừa pháo còn nửa ngòi, thì vui vẻ bước vào nhà toan đến ống hương để lấy một nén đốt ra châm pháo. Chao ôi! Nó nói lước chân trong chân ngòi của, kễng giật nảy mình, nhảy trái giò ra, văng trán vào chiếc cột hiên ngã nằm quay đầu tiên lè, nà chân xuống sân, kêu nây tiếng giấy dây dầy.

... Nghe tiếng con la, vợ chồng phó Nhẫn đều chạy lên, thì kìa lạ chưa, hai cái chàm sáng xanh lè bằng quả táo tự trong cỗ khám đều chiếu thẳng vào tròng con mắt, vợ chồng chú càng lấy làm kinh sợ, mặc thim lại bế con dầy, còn chú mắt trước mắt sau, chân tay run run tưởng muốn cũng ngã nốt chắc, nên cứ việc quỳ dập xuống hè miệng khấn vái vô hồi. Soảng! soảng! soảng... giữa lúc chủ còn đang giáp đầu tới sát gạch thì mâm cỗ dè cạnh nhang-án bị đổ lộn, bát đĩa thành mảnh, giò bánh rơi bời, mà khi chú ngược mắt nom lên thì hai cái chàm xanh

đã biến mất lúc nào, trong khám lại tối đen như mực, trông ngược lúc ấy đánh hơn trống làng, chứ chỉ còn có việc lấy cho xong lấy, rồi đi kêu người nhà lên giọn nơi mâm cỗ vừa bị đổ vỡ. Từ đó nét mặt chú có ráng suy lo nghĩ lắm chẳng biết cái điềm gở ấy sang năm tới đây sẽ đưa tin lành hay tin dữ đến cho chú, cho gia đình chú! ? Tội nghiệp! chú có biết đâu, hai chàm xanh đó chỉ là 2 mắt của con mèo trắng thiện báo sư nhà hàng xóm, hôm ấy về nhà thờ nhân lúc vắng chủ thấy cỗ bàn la liệt, bèn nhảy nhẹ lên tha một khúc giò mà rúc vào trong khám gian ngồi ăn, quay mặt ra vẫn không quên nhìn các mâm cỗ phía trước, hai mắt xanh lè. Đang lúc đắc chí, thì loảng thấy có người đến nên cong đuôi nhảy đại ra mâm cỗ rồi nhanh như cắt chuồn kẻ ngạch ra bờ vườn ngồi liếm chân rửa mồm ra dăng còn thêm tiếc thịt mỡ giò sào.

Thật, chỉ vì còn có bộ óc quá dị đoan, chẳng có chút trí phán đoán mà phó Nhẫn cũng như phần nhiều người khác, vẫn sống trong cõi mê tín, tưởng bậy tin nhảm. Tới đến chưa bước chân khỏi cổng thấy bóng đom đóm hay con cây lủi rĩa đường vội đã tin là ma hiện hình bắt nạt, quý mị trọc trêu, kính hãi.

Buổi đời khoa-học từ nay phó Nhẫn nên cải lương bộ óc ấy đi.

HOA - SƠN

Gia Viên

MỘT PHÉP LẠ

Đoán tuổi người

Nhân dịp tết Nguyên đán các em đến chơi nhà thường chúc nhau năm nay sẽ hay hơn năm ngoái và hỏi tuổi nhau. Tương Lai xin hiến các bạn một lối chơi này rất thú vị: Có ai đến chơi, nếu các bạn muốn biết tuổi của người ta, thì dờ bảng số kê sau này rồi bảo người ấy nói cho biết rằng ở trong những cột nào thì có tuổi của người ta. Hỏi xong đem cộng nhằm những chữ số đề ở đầu các cột mà người nào bảo có tuổi người ta. Số cộng được tức là tuổi của người ấy đó.

Bảng ấy như sau này

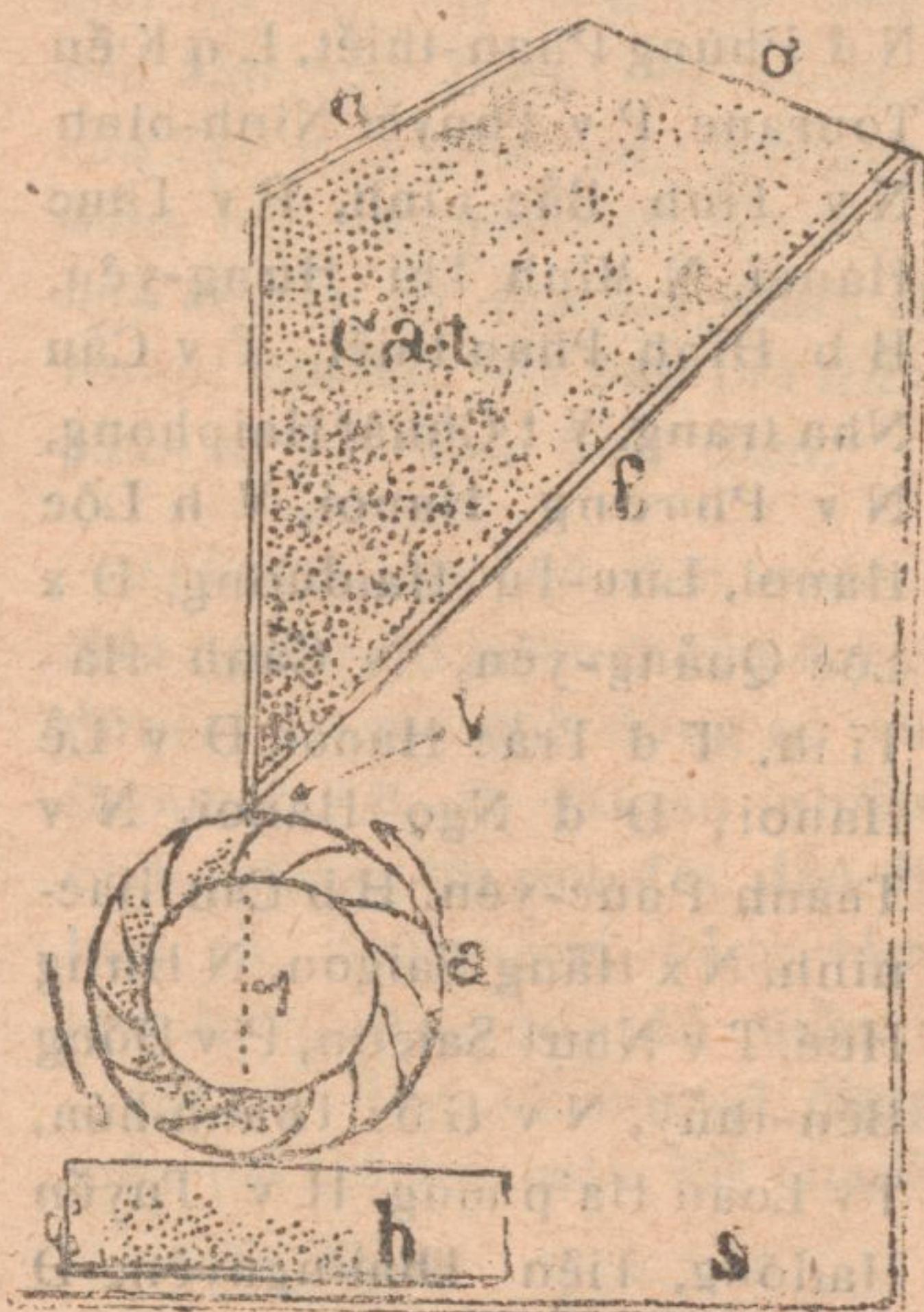
1	2	4	8	16	32
1	2	4	8	16	32
3	3	5	9	17	33
5	6	6	10	18	34
7	7	7	11	19	35
9	10	12	12	20	36
11	11	13	13	21	37
13	14	14	14	22	38
15	15	15	15	23	39
17	18	20	24	24	40
19	19	21	25	25	41
21	22	22	26	26	42
23	23	23	27	27	43
25	26	28	28	28	44
27	27	29	29	29	45
29	30	30	30	30	46
31	31	31	31	31	47
33	34	36	40	48	48
35	35	37	41	49	49
37	38	38	42	50	50
39	39	39	43	51	51
41	42	44	44	52	52
43	43	45	45	53	53
45	46	46	46	54	54
47	47	47	47	55	55
49	50	52	56	56	56
51	51	53	57	57	57
53	54	54	58	58	58
55	55	55	59	59	59
57	58	60	60	60	60
59	59	61	61	61	61
61	62	62	62	62	62
63	63	63	63	63	63

Ví dụ một người 17 tuổi. Nếu xem bảng số thì thấy 17 có ở trong cột 1, cột 16. Đem cộng 1 với 16 sẽ được 17. Các bạn hãy làm thử mà xem, trước chậm sau quen rất là thần tình, ai cũng tưởng các em có phép lạ.

Máy chạy bằng cát

Các em thường thấy máy chạy bằng sức nước, sức gió, hay bằng điện, dầu săng chứ không ngờ rằng máy chạy bằng cát được. Thì đây, xin hiến các em một trò chơi tiêu khiển trong dịp tết này.

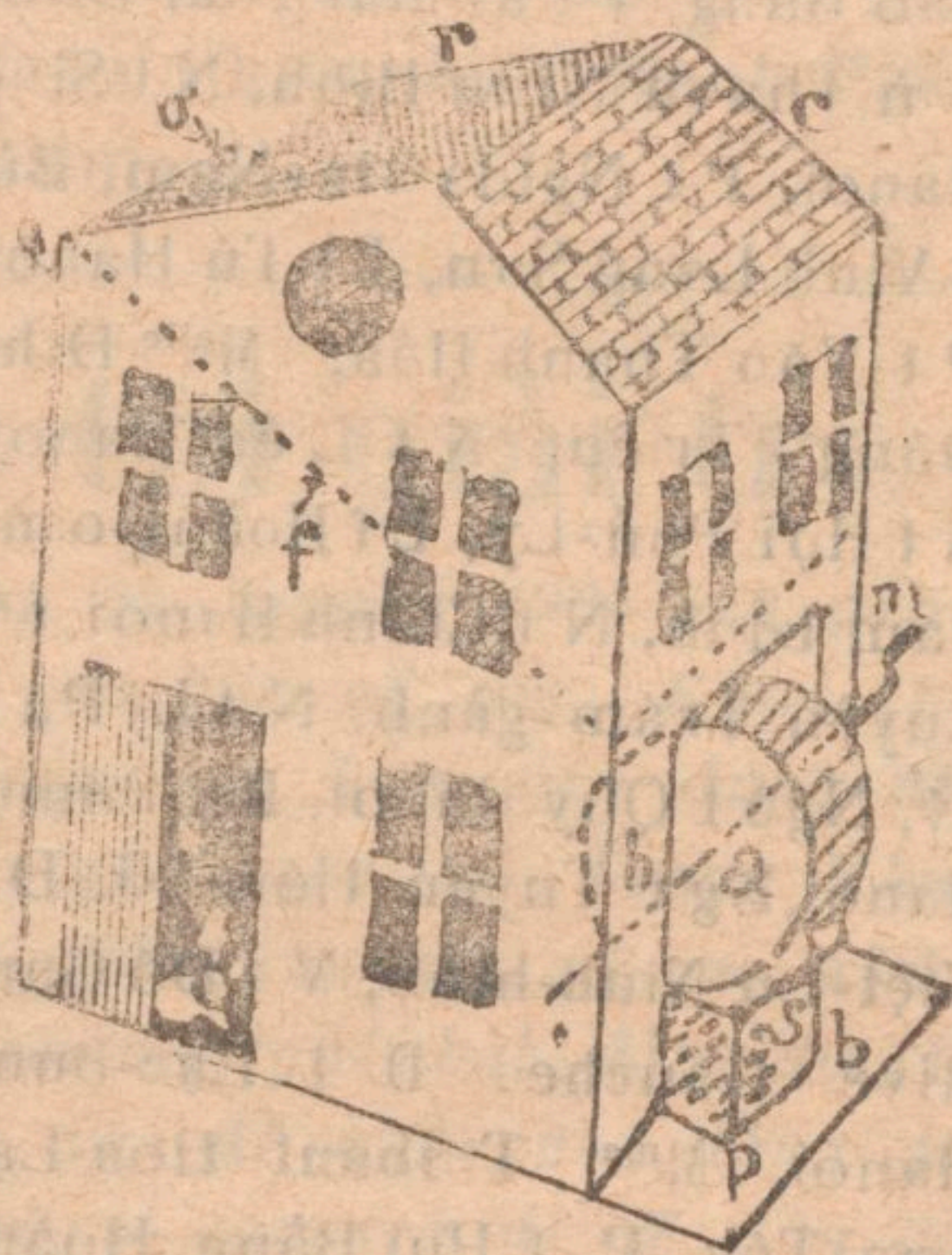
Lấy giấy bìa giấy cắt thành miếng to rồi làm thành hình một cái nhà con chiều cao độ 30 phân, ngang 10 phân, dài 20 phân, giống như hình vẽ số 1. Nóc nhà một bên không có mái nhưng có miếng giấy bìa đề giốc độ 45 độ (f) đầu dưới



Hình số 1

đến sát miếng giấy làm trước mặt nhà hở độ 3, 4 ly tây (nom hình vẽ số 2) chỗ ấy là để chứa cát khô. Ngay dưới lỗ hồng lấy giấy bìa cắt hai miếng trên, đường kính độ

4 phân rớt làm chực cũng bằng giấy ở giữa. Song đem cắt giấy bìa hơi cứng mà dán vào chung quanh chực với hai bên bìa tròn (như hình A ở số 2, làm như thế cái bánh xe guồng nước; nhờ rằng giấy làm « tay hoa » bánh xe phải dán chéo như hình vẽ (a). Đoạn lấy giấy sắt cứng, hay gọng ô xiên qua giữa bánh xe làm con chực



Hình số 2

rồi luồn qua vào hai bên tường nhà, giữa cửa ra vào lớn, (chực T); lấy xi măng gắn chặt vào bìa cho chắc. Dưới bánh xe để một cái ngăn kéo có thể lấy ra bỏ vào để dâng, ngăn kéo cũng bằng giấy (ph).

Muốn cho máy chạy, lấy cát sạch, nhỏ, cát già thì càng hay, nếu bẩn lấy nước rửa rồi phơi khô, đổ cát vào hòm đáy f nghiêng trên nóc nhà tức thì cát chảy xuống khe V (số 2) mà rơi vào bánh xe, làm cho bánh xe quay tít nom rất ngoạn mục. Cát rơi xuống ngăn kéo, khi nào trên nóc hết cát, rút ngăn kéo đồ lên.

Máy làm dân dị, lại biết cử động nom vui mắt; các em nào có óc « máy móc » hãy thử làm thử trò chơi khoa học ấy xem sao.

TƯƠNG-LAI

CUỘC THI GIẢI TRÍ

Danh sách các hạn dự thi

BẠN GÁI

M^{me} Huy Haiphong, M^{me} Đ n
 Dương Saigon, N t Côt Hanoi,
 Thanh - Loan Saigon, H t m
 Hương Phan-thiết, N t C Khót
 Đồng-hới, L t Hai Cai-lay, T t x
 Hương Faifo, H t Tường Pakha,
 Đ t Cẩm Lục-Nam, N t h Cúc
 Cao Bằng, V t ái-Mai Thái-Bình,
 V n Thanh Ninh-Bình, N t Sĩ h
 Hanoi, P t Nghĩa Hà-Nam, Bùi
 b Vinh Lang Sơn, T t Tú Hanoi,
 P t Văn Thanh-Hóa, M^{elle} Đ the
 Đông-Triều, N t Liên Hanoi,
 N t Hới Phũ-Lý, L t Hoàng-oanh
 Nam-Bình, N t Chinh Hanoi, t V
 Luyện Trâm-gành, N t Lý P u
 Lý, Ngô t Quy Hanoi, H t Pung
 Hanoi, Ng r Tuyên Liên-Lữ, Đ t
 Việt-Lư Ninh-bình, V t Đô Gare
 Rive Gauche, Đ t Lạc-Dung
 Hanoi, M^{me} Thibaut Hoa-Lạc
 Sơn-Tây, P t Phi Bằng Hoàn-
 Long, Toanh Kẽ Sắt, N t Sin Ha-
 noi, V t Kim-Thái Nam - Định.
 Ngô t Sâm Hanoi, Ngô t Phú
 Hanoi T t Dục anh Vinh, Đ t
 Quảng Phũ lý, L t Yên H trung.
 C o thể t Sinh, cầu không phũ lý.

BẠN GIAI

Đ đ Ngọ Hanoi, N vĩnh Hung H-
 noi, T m Châu Đáp-cầu, T v Hội
 Lao-kay, Thành ngọc Quả
 Hanoi, Tuyên Phú - tho, N đ
 Khôi (Lệ-mỹ), L v Minh Thanh-
 hóa, L q Dỹ Bacninh, P v Khoa
 Savannakhet, Thiệu-Sơn, T ần-
 Thiện, L đ Lâm Hanoi, Đ v
 Đức Ninh-bình, V v lâm Hà-
 Đông, Đ đ Hồ Hanoi, N. trần-
 Tú Hanoi, Giang v An Hưng-
 yên, P đ Kinh, Trùng Khánh
 P u, L v Đình Bắc-Ninh, Lê

bảo Phan Hanoi, P x Lũng Bắc
 Ninh, T đ Ấm Thái-bình, N.
 tài Lương Vĩnh-yên, P n Tiêu
 Thanh-hóa H tư Canh Vinh,
 N đ Vinh Linh-cảm, T n Trụ
 Nam Định, N v Tiên Hưng-Yên,
 B đ Soạn Nacham, Thiếu Việt
 Thái-bình, B u v Chinh Thai-
 nguyên, N đ Tiên Hanoi, Đ g
 Thất Thái-bình, N đ Hinh Hanoi
 N t Luyện Ha duong, N v Bìn
 Uông-bi, V đ Đới Nam - linh, T v
 Cán Nam-định, N x Thự Bac-
 ninh, N v Tri Hà t o g, N đ Phú
 Thái-bình, Ly Khương Faifo, T
 v Lương Nha-Trang N t Xương
 Yên - ly - Thượng, Lê h Ngự
 Moncay, N h Trung Nha-trang,
 N t Thường Hanoi, N v Luận
 Hanoi, N đ N v Vinh Nam-định.
 N đ Phùng Phan-thiết, L q Kiến
 Tourane, P v Thuyết Ninh-bình
 N v Tỉnh Bắc-ninh, P v Thục
 Hanoi, N Minh Thái Hưng-yên,
 B b Đình Phan thiết, T v Cầu
 Nha-trang, V t Chuật Haiphong,
 N v Phương Hanoi, V h Lộc
 Hanoi, Lưu-lữ Maiduong, Đ x
 Lộc Quảng-yên, N Cảnh Hà-
 Tĩnh, T đ Trác Hanoi, Đ v Lễ
 Hanoi, Đ đ Ngọ Hanoi, N v
 Thành Phúc-yên, H b Can Bac-
 ninh, N x Hăng Saigon, N Hưng
 Hué, T v Nhựt Sai on, P v Đồng
 Bến-thủy, N v G o: Thanh-hóa,
 T v Loan Haiphong, H v Tuyên
 Hadong, Tiên Thái-nguyên, Đ
 k Mẫn Ninh-bình, L v Thương
 Đáp-cầu, N v Đạt Hanoi, L n
 Thụ Phú-tho, T p Bảo Hanoi,
 n 1832, garde indigène Qui-
 nhon, V v Cảnh Quảng-ngãi,
 M^c Yeng Tha nguyên, Đ o Chỉ

Hanoi, Đ đ Khiêm Hanoi, P v
 Lộc Haiduong, L v Cư Bac-ninh,
 Vương k Trác Hưng-yên, V n
 Tiến Vinh, N h Ba Quảng-yên,
 H h Huyền Quảng-ngãi, L h Tý
 Haiduong, N đ Xinh Hanoi, Ư g
 n Ân Hanoi, Lưu-Ngọc Hanoi,
 Q đ Hiền Thái-bình, Lê đ tú
 Ninh-bình, T v Ky Hanoi, N đ
 Ngọc Thái-bình, Đ h Ngâm
 Saigon, T m Long Nha-trang,
 N h A r Đồng-hới, N x Huỳnh
 Phúc-yên, H T A r Tuy-hòa, N v
 Đại Savannakhet, V v Hộ: Bông-
 Sơn, Bạch-Trúc Camphamine,
 N h Thiêm Tuy hòa T v Hồi
 Thất-khe, B k Vi Gò Công, V đ
 HữuTha the c, Tống p Bình Nha-
 trang, N v Thức Bacninh, P v
 Liên Biên-hòa, N v Thiệu Bac-
 ninh, T v Nàng h, N c Mẫn Ha-
 noi, N k Hoach Hanoi, N p v Điện
 Nam-định, Đ t Huyền Hanoi, Đ
 Dung dit Jum Hanoi, H h Đức
 Hanoi, T đ Lộc Hanoi, Lý t
 Khánh Hưng-yên, T v Trường
 Thị-cầu, P v Minh Hanoi, T q
 Bảy Đáp-cầu, N đ Đồng Nacha n,
 B m Thanh Nacham, P o đ Địch
 Vietri, L t Hàn Haiphong, Việt-
 hồng-Tử Bacninh, N t Huê Hi-
 phong, T đ Hinh Bacninh, N q
 Mộc Bacninh, N x Thoan Đông-
 triều, Văn-mộng gia-viên, Vô-
 danh Hanoi (có con bướm), N
 chiều Hanoi, H d t Phú Hanoi,
 Khang Thanh-hóa Tường Phong
 Hanoi, N k Tự Ninh Bình, N đ
 Toại Thái - Bình, T đ Khoan
 Ninh-Bình, N đ Tuyên Phát-
 diệm, Dominique Nại Ninh-
 Bình, N đ Sâm Lê xá, L đ Hàn
 Hanoi, Vô-danh (cách làm hoa).

L d Hân Hanoi, L b Ất Đồng-
đăng, N Dương Đồng-hới, H đ
Phúc Vinh-yên, N v Tống Long
mỹ (Cochinchine), Đ h Tống
Phú-Hộ, Đ p Hứa Thái-bình,
T n Vĩnh Bacninh, T n Lâm
Hanoi, N v Sát Đáp-cầu, L q Đắc
Thaibinh, P n Châu Phutho, L đ
Khuê Bình-giang, N q Đại Hanoi,
N n Toàn Hanoi, L k Lân Bắc-
Liêu, P h Liễn Hưng-yên N
Sơn V h Duyệt Phatdiem, L v
Thông Gia-Lâm C x Liên Hưng
yên, P t Bình Bacninh, Đ tr
Mười Viêttry, P x Tồn Văn-giang,
N x Lan Đông-triều, N v Vang
Fort bayard, Đ v Long Kiến-an,
K v Phúc Sơn-Tây, Đ v Châm
Hanoi, B d Quý Hanoi, N t Lợi
Hanoi, N v Quý Hanoi, H v Đạt
Hanoi, P Hải Hanoi, H n Ngọc
Hanoi, H tri Thân Hanoi, V v
Phước Quảng-Nam, T n Lam
Ninh-Binh, V l Loan Hadong,
Đ ái-Kiệt Tourane, N đ Ru Vinh,
N v chuyên Hưng yên, Phấn
P l Thương, T t Quỳnh Đồng-hới
N chu Phu Phù-cừ Hưng-yên,
Võ Học Sông cầu, H. Hưu đồng
hới, P v ngữ Haiphong, H Phu
Ninh-binh, V h Đức Phát-diem,
N v Đạt Thakhek, T c Xuân
Nhatrang, P h Cấn Hadong, T
v Thu Hưng-yên, V t Huấn
Ninh-binh, Đ k Thanh Hưng-
Yên, N l Quang Phát - diem, T
Cầu Quinhon, N v Xuân Hanoi,
Vô-danh (Thuyền chạy bằng
nước), C oia Hanoi, N h Luận
Hadong, P b Long Hanoi, Đ t
Thanh Hadong, L đ Phong Ha-

TIÊU - THUYẾT

BÍ MẬT THÀNH NỮ-UỐC

Xin đề đến kỳ sau sẽ đăng

Cải chính

Mục Tân-văn, trang 21, cột nhất, rỗng
thứ tư; 24 Février 1934 xin đọc là
14 Février.

noi, Đ đ Huân Haidương, Hồ
ấn cầu hai Thừa-thiên, H đ
Thiệt Vietri, N k Duy Hanoi, Đ h
huân Hanoi, N t Roanh Bac-
ninh, N đ Nam anh Hanoi, L v
Lộc Hanoi, P v Lợi Lạng sơn,
N đ Thiệp Phú-thọ, N Sín Hanoi
P v Sáng Hanoi, Antoine Lan
Hanoi, P v Phầm Hanoi, V h
An Hanoi, Đ v Hưng Hanoi,
T t Huyền Thanh hóa, N q Viện
Vĩnh-yên, N Trung Hanoi, L đ
Thăng Hanoi, L đ Phước dit
Thanh-thủy Hanoi, N v Toàn

Hanoi, N đ Tồn mỹ-Hào, T v
Hoàn Hanoi, V k Bát Hanoi,
N đ Lương Hanoi, Chi Quán
Uông-bi, L t Huy Hanoi, L
p Hoàng Hanoi, N v Thụy
Đại-lâm, Antoine Khang Thạch
bích, P b Hầy Phú-đoan T
c Sứu Haiphong, Ngô v Anh
Hưng-yên Đ n Ngân Đáp-cầu,
N v Laynh Haiphong, Đ lè Găm
Viêttry, N v Kười Hanoi, H v Nhuệ
Hanoi, H Thân Hanoi, H Khai
Hanoi, Phạm-hữu-Hạnh Phát-
Diem.

Kết quả cuộc thi giải trí

Cuộc thi giải trí mới mở từ ngày 15 Janvier 1934 mà đến 7
Février đã được ngót 500 bạn gửi bài về dự. Khoa - học
rất cảm động về lòng sốt sắng của các bạn, nên đúng như
lời tuyên bố, hôm nay đăng kết quả cuộc thi Trong Khoa-
học 62 và 63 có nói sẽ phát 4 giải thưởng, nhưng không
ngờ lại có rất lắm bạn yêu khoa-học gửi bài đến dự thi
nên bản báo thêm lên nhiều giải nữa để khỏi phụ lòng yêu
của các bạn gần xa. Khoa-học từ số sau trở đi sẽ dần dần
đăng các trò chơi xuất sắc của các bạn dự thi dù có được thưởng
hay không, để anh em đồng lãm. Ai được thưởng mà ở gần
Hanoi xin đến tòa báo mà lĩnh từ 19 Février trở đi; Ai ở xa, bản
quản sẽ gửi nhà bưu điện.

K. H. T. C.

Trả lời câu đố thứ nhất :
Nếu người lái buôn muốn đóng
đúng 4 lít mà chỉ dùng có ba
thùng A, B, C, thì có nhiều
cách, nhưng lối sau đây dân dị
hơn cả. Trông qua bảng tóm
tắt dưới này cũng đủ hiểu :
(Khoa - Học số sau sẽ đăng
mấy bài trả lời một lối khác).

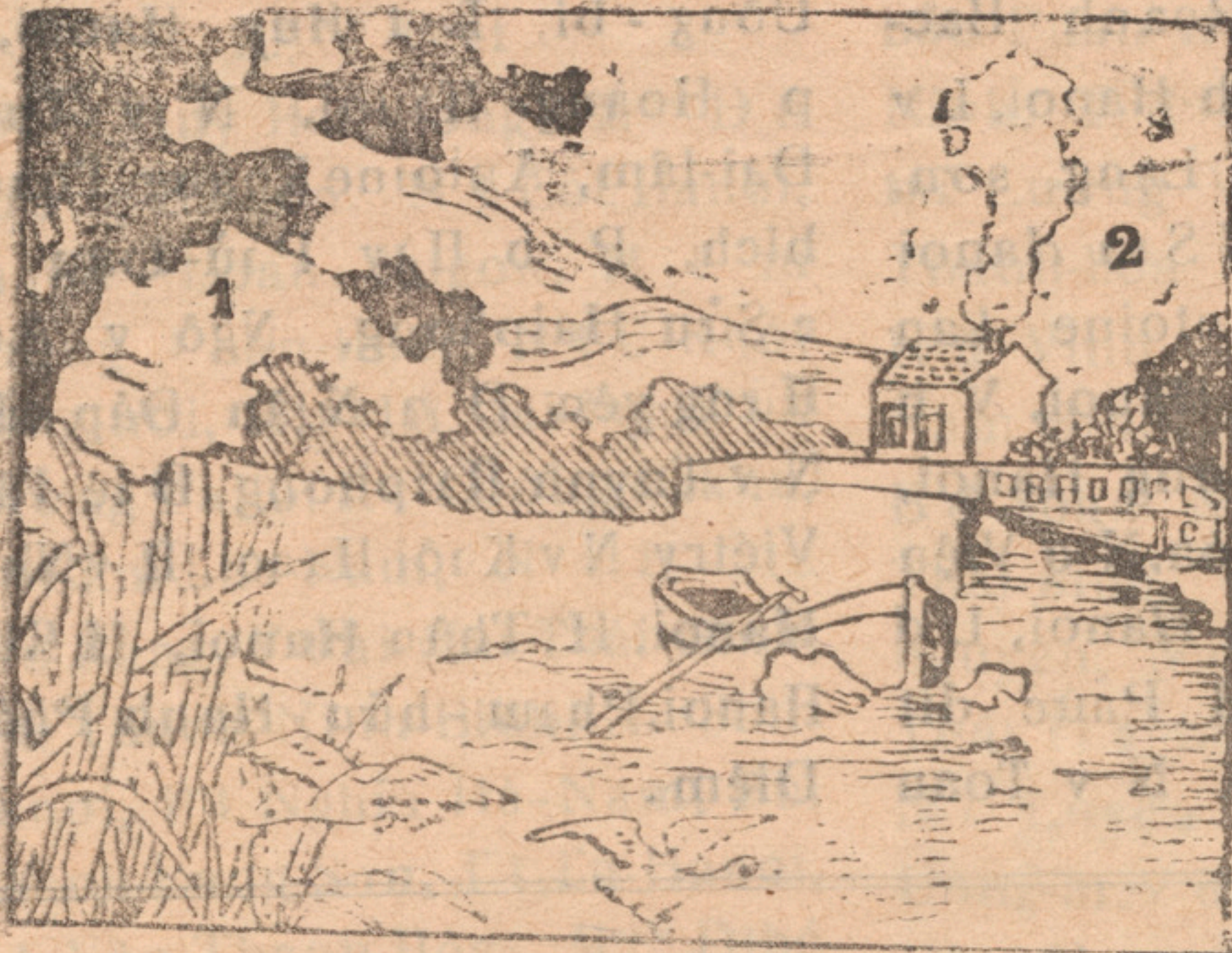
Lần đóng	A	B	C
Lần thứ nhất	3	5	0
— hai	3	2	3
— ba	6	2	0
— tư	6	0	2
— năm	1	5	2
— sáu	1	4	3

Trả lời câu thứ ba — a) thoát
trông, những vạch đen trắng
trong bức vẽ tựa như đường
xoáy tròn ốc, nhưng nếu
xét kỹ thì chính là những
vòng tròn cùng chung một điểm
trung tâm (cercles concentri-
ques). (Xem lại số 62, 63).

b) Nếu đề mặt đen là mặt
trên của quân súc sắc lên trên
thì trong hình vẽ có 6 quân,
nhưng nếu đề mặt đen là mặt
dưới quân súc sắc thì có 7 quân
cộng 6 với 7 được 13 quân.

Trả lời câu thứ tư. — Đem
so hình vẽ này với hình ở số
62 và 63 thì chỗ nào trước

Trăng nay có số 1, 2, là ảnh hai người săn vịt (bên trái dưới cây, bên phải gần nóc nhà).



Danh sách các bạn được thưởng
BAN GÁI

Giải nhất : Cô Vũ-thị-kim-Thái 50^e Rue Protectorat Nam-dinh. Một bộ đồ đặc dùng để thêu, dao, khâu vá.

Giải nhì : Cô Nguyễn-thị Sinh 35 Rue Antoine Bonnet Hanoi. Nguyễn-thị-Phụng cours Supérieur Institution des Jeunes filles 69 Rue Neyret Hanoi. Một năm báo Khoa-học

Giải ba : Cô Vũ-ngọc-Thanh chez M. Tri-Huyền Tư-Pháp Gia-viên Ninh-bình, cô Thanh-Loan 91 Rue d'Espagne Saigon. Ba cuốn sách cách-trí.

Giải tư : Cô Đặng-thị-Quảng Ecole de Plein exercice de Phú-Lý, cô Nguyễn-thị-Phú Ecole Brioux Hanoi, cô Thanh 75 Rue ké-sắt ké-sắt Haiduong, cô Dương-thị-Lạc-Dung 103 Armand Rousseau Hanoi, cô Lê-thị-Hoàng-Oanh chez M. Dzong Cadastre Nam-dinh, cô Đ-thị-Cầm chez M. Đ-n Chương Thông phán ở Lục-ngan Bắc-giang, Cô Nguyễn-thị-Liên 74 Rue du co-

lon Hanoi. Hai cuốn sách cách trí.

Giải năm : Cô Lê-thị-Hai fille de M. Cường Instituteur à Cai Lậy Mỹ-thọ (Cochinchine), cô Nguyễn-thị-cứng Khót village Hàm Lòa Quảng-bình Đồng-hới (Annam), cô Lê-thị-Yên 39 Rue Hà trung Hanoi, cô Nguyễn-rượu Tuyền fille de M. Hàn Ecole Tién-

Lữ Hưng-yên, cô Vũ-thị-Đô fille de M. Vọng Gare Rive gauche, cô Ng-thị-Chinh 59 Route Sinh-Từ Hanoi, cô N-thị-Sinh 79 voie 233 Hanoi. Trần-thị-Tú 110 N. ở Huyện Hanoi, bà Félix Thibaut Hoa-Lạc Sơn-tây, Cô Bùi-bội-Vinh fille de M. Bỗ-chánh Lạng Sơn. Một cuốn sách cách-trí.

Giải sáu : (Có nhiều bạn được, kỳ sau sẽ đăng).

BAN GAI

Giải nhất : Lê-đức-khuê chez M. Lynch Ecole de Ké sắt Haiduong. Một cái ống nhòm (stéréoscope).

Giải nhì : Nguyễn-khắc-Tuân 60 Rue du fer Nam-dinh, Nguyễn-ngọc-Toản 4 Rue du Charbon Hanoi. Một năm báo khoa học.

Giải ba : Phạm-văn-Đồng chez M. Vỹ Bến-Thủy (Annam), Đỗ-hương-Tống Station Pl. ú-hộ Phú Thọ. Ba cuốn sách cách trí.

Giải tư : N quốc-Đại Ecole d'Application 53 Rue du Sucre Hanoi, Thành-ngọc-quán 82 bis Bd Rialan Hanoi, Tuyền village Tién Kiêng Phú-Thọ, Ng. đức-Tiến 60 Bd Carreau Hanoi, Trần

văn Nhứt T Đ T X 37 Sabourain Saigon, Vũ-đức-Đôi village Đại đê Namdinh, Tién Avenue Baccan Thái-nguyên, Đỗ-chỉ 58 Đỗ-hữu-Vị Hanoi, Phạm-v-Lộc 16 Rue Rodier Haiduong, Ng. San Ecole d'Application Hanoi, Hoàng-lí-lân 25 Rue des médicaments Hanoi, N quốc-Viện chez M Thiệp Vĩnh-Yên : hai cuốn sách cách-trí.

Giải năm : Bùi-duy-Quý chez M. Hoai 3 Route Sơn-lây Hanoi, Thiều-Việt chez Mme Tham Cốc Tiên-hung, Ng v Đạt Secrétaire Interprete Thakhek (Laos), Lê-đinh-Phúc dit Thanh-Thủy 118 Rue du Coton Hanoi, Lê-q-Kiến Ecole de Pl. Ex. des garçons Tourane (Annam), Ng v Thành chez Đức-Long 21 rue du commerce Phố-yên, Vương-khắc-Trắc Ecole des garçons Hưng-Yên, Trần cầu Banque agricole Quinhon, Trần văn Thu Ecole des garçons Hưng-yên, Trần-cánh-Xuân Ecole des garçons Nhatrang, Ng chu Phú chez M. N t Tể Nhật-lệ Hưng-yên, Hoàng-huê village Lộc-Đại Đồng-hới, Ng đức Ru fils M. Ru 5 Bd Đồng-khánh Vinh, Võ-văn-Phước Trợ giáo Ecole primaire Quảng-Nam, Ng văn Tuyền 34 rue de Bac-ninh Haiphong, Đ thái huyện 89 Rue des Pavillons noirs Hanoi Ng đ h huê 20 A. Sadi Carnot Haiphong, P v Phẩm Ecole pratique d'Industrie Hanoi, N đ Nam-Anh 27 voie 96 Hanoi, Hà-diện Thiết huc Việt-Lợi Vietry, Phùng văn Phuc 28 Rue des Tasses Hanoi, M. 1832 garde Indigène Quinhon. Một cuốn sách cách-trí.

Giải sáu : (Có nhiều bạn được, kỳ sau sẽ đăng).

KHOA HOC

Lậu, Tiêm-la chữa khoán

Muốn chóng khỏi rút nọc mà mất ít tiền nên dùng thuốc Đứ-Thọ. Thuốc không có thủy-ngân, ban miêu, nên không bốc lên răng, không vật-vã và không hại sinh-dục. Bản hiệu có nhận chữa khoán khỏi mới lấy tiền, có gửi thuốc theo lối lĩnh-hóa giao ngân (viết thư kể bệnh phân-minh vì có nhiều thứ mỗi thứ chữa một thời-kỳ khác nhau), thư nào cũng 0p.50 một ve.

DỪC THO DƯỞNG

TONKIN — 241, Route de Huế, 241 — HANOI

Có lương-y bắt mạch, bốc thuốc và bán đủ cao đan hoàn tán

Thuốc lậu khỏi rút hẳn

Bắt cứ nặng nhẹ, buốt tức, mủ ra nhiều, máu, cường dương đau, đi dài giắt chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 5, 6 hộp là khỏi hẳn. 0.50 1 lọ 5.00 12 lọ.

GIANG-MAI CHỐNG TUYỆT NỌC!

Lở loét qui đầu, nổi hạch, dật thịt sốt, mình mẩy mẩn tít, bắt cứ nặng nhẹ v. v... Dùng 1-2-3 lọ giá 0p.70 1 lọ 3.50, 6 lọ là khỏi rút ngay.

TUYỆT NỌC, LẬU VÀ GIANG-MAI!

Phải bệnh này chữa chưa được rút nọc, di độc còn lại. Thử đem làm việc nạo, nặn ra tí dính dính hoặc mủ, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn lẫn đục. Nói ngửa trong ống tiểu tiện v.v. mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỗi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v. v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp. Tên gói thuốc kiên Tinh-Tinh (triệt nọc Lậu-Giang) giá 1p.50 một hộp là khỏi ngay.

THIÊN - TRUY!

2 hòn ngoại thận, hòn to hòn bé xưng hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4, lọ. Bắt cứ lâu mới là 2 hột co lên bằng nhau ngay, giá 0p.60 một lọ 6p.00 12 lọ

Nhà bản Bảo chế bán các thứ thuốc hoàn tán to nhất Bắc-kỳ

GIẤY NÓI: 543

BINH - HƯNG

89, Pavillons Noirs (quốc mã Mây Hanoi),



DỊP KHAI TRƯỜNG

Muốn bán sách cũ được giá cao hơn mọi nơi, muốn mua sách cũ được giá phải chăng trừ nhà BÁT - GIÁC bờ hồ không đâu được như ý cả.

KHOA HOC



Xưa kia ta uống rượu gì ?
Uống thì cứ uống, say thì cứ say.
Rượu ta sống lại từ nay,
Ngọt ngon cho bõ đắng cay những
ngày.....

RƯỢU NAM - ĐÔNG - ÍCH

Bán Khắp mọi nơi

Tổng Đại-lý :

HIỆU ĐẶNG - THI - LIÊN

25, Phố Hàng Trống, Hanoi

GIẤY NÓI : 795

MỘT QUYỀN SÁCH CÓ ÍCH

*Lao phổi và các chứng nhiều
biến của bệnh lao.*

Của Tuệ Khanh và Tuấn-sỹ

In tại Thụy-Ký 98 hàng Gai Hanoi.

Mỗi kỳ mỗi có

XIN XEM KỸ BÀI NÀY.

Lương dược khổ khẩu lợi ư binh,
Chung ngôn nghịch nhĩ thuận ư hành.
Cùng quý ông, quý bà, xưa nay lắm người
ra làm thuốc đều dè lời rao các báo, làm
cho quý ông quý bà chẳng biết đâu là
thiệt là giả.

Nay bồn đường có chế ra các thứ cao
đơn hoàn tán và thuốc nước đã có giấy
của Laboratoire de Chimie Analytique
chứng chắc rằng thuốc của bồn đường
chế rất linh nghiệm. Vậy ai có bệnh xin
dùng một lần mới rõ thuốc hay thế nào.

Có nhiều đại-lý ở ba kỳ và thơ khen
tặng kẻ ra không xiết, Bồn đường chẳng
muốn nói nhiều, ai có bệnh chứng nan y,
gởi thơ đến hỏi, bồn đường sẵn lòng trả
lời không tốn tiền chi hết.

Lu'u - Bân

Lưu-Tuấn-Ký Dược-Phòng, Sadec

YÊU - MỤC

	Trang
Chúc mừng năm mới	1
Người ta cần phải học	2
Thịt mỡ rưa hành	4
Ruộm răng	5
Hút thuốc là không độc	8
Uống lắm trè tẩu thêm bại thận	9
Ông tổ làm thuốc pháo	10
Mấy thứ hoa chơi tết	11
Nghề làm pháo	14
Trận bài trừ nạn hữu sinh vô dưỡng	15
Ai mnôn đẻ con giai ?	16
Khoa - học thường - thức	17

	Trang
Vấn đáp	18
Giới thiệu	18
Mách giúp, bảo giùm	19
Tân văn : Nhật thực, bệnh lao, đàn bà có râu, quả tim nhân tạo, trứng đậu, dầu cá chạy máy, ăn trứng lộn	21
Đi quăng đàng	23
Chuyện Khoa học : Trồng gà hóa quốc	24
Các trò chơi	25
Cuộc Thi giải trí	26
Danh sách	26
Kết quả cuộc thi	27

Nhà in KHOA-HOC - HANOI

Quản lý : Nguyễn-công-SÔNG, Nguyễn-Văn-HỖ



Handwritten signature